



TẤM LÒNG VÀNG

I. NỖI ĐOẠN TRƯỜNG.

Cuối thế kỷ XVI, thành Lima, thủ đô nước Peru, còn bị đô hộ. Đây là một thị trấn biên thùy mà phân đông dân cư là những phần tử giang hồ, phiêu lưu, mạo hiểm.

Nạn người bóc lột người, người áp bức người là cả một cảnh thối nát của Lima thời ấy. Những chính khách toàn là bọn con buôn chính trị, dùng quyền lực đàn áp người da đen, bắt họ làm những công việc nặng nề không công, đối xử với thổ dân một cách thô bạo, tàn nhẫn !

Giữa một xã hội phân chia giai cấp, kỳ thị chủng tộc ấy, ai ngờ lại có mối tình duyên giữa một chàng trai da trắng thuộc hàng quý tộc và một nàng da đen trong tầng lớp nô lệ mới được phóng thích.

Tên chàng là Juan de Porres, dòng dõi Tây ban Nha, còn nàng là Anna Velásquez, người địa phương thuộc xứ Panama.

Sau những cuộc giao duyên bất hợp pháp, ngày 09-12-1579, Anna Velásquez cho ra đời một cậu bé trai có nước da giống hệt như mẹ, vì vậy mà Juan de Porres xấu hổ không muốn nhìn nhận giọt máu rơi của mình...Tệ hơn nữa, từ ngày đó ông còn đã tâm ruồng bỏ cả hai mẹ con, sau khi cho một số tiền để thuê một căn nhà lụp xụp ở đường "Thánh Linh" Thủ đô Lima.

Nhìn vào sự kiện thương tâm này, có ai là người sáng suốt để nhìn thấy tương lai xán lạn của đứa con ngoại tình ? Martin de Porres - tên của em - thật là một bất ngờ và họa hiếm trong tiểu sử các thánh...

Nhìn con, Anna không khỏi ngậm ngùi khi nghĩ đến người chồng tàn nhẫn. Do lòng kiêu căng và thất tín, Don Juan đã chẳng thiết tha gì đến tình phụ tử, khinh rẻ và coi con như kẻ làm tổn thương đến địa vị, thanh danh của dòng tộc mình.

Nhưng khi hiểu ý Chúa, Anna vui lòng nhẫn nhục nhẫn nhục trong chức vụ "làm mẹ". Nàng đem con đi rửa tội tại nhà thờ thánh Sabastianô.

Mặc dầu bị đời hắt hủi, Anna vẫn bền gan vững chí, không than thân trách phận. Nàng cố gắng tần tảo nuôi nấng và dạy dỗ con...

Martin de Porres sinh trưởng trong cảnh gia đình tiền tụy, cơ cực, xơ xác như những trẻ da đen nghèo khổ khác ở Lima. Đối với những trẻ này, cảnh nghèo khổ ấy rất có ảnh hưởng đến sự biến chuyển của tính tình, nhiều đứa ra hư thân mất nết. Nhưng đối với Martin de Porres, cảnh nghèo nàn đó lại giúp cho cậu sớm hiểu đời và khinh chê đời, để chỉ tôn thờ một Thiên Chúa, và rộng lòng thương xót nạn nhân xấu số.

II. CHIẾN SĨ BÁC ÁI TÍ HON.

Vừa mở mắt nhìn đời, Martin de Porres đã nhận thấy ngay những cảnh sống vô cùng bi thảm. Những người nghèo khổ đầy đường đầy chợ, những con người bệnh tật đau thong, cơm không có mà ăn, thuốc không có mà uống... đau cũng thấy khổ và khổ, khiến cho Martin động lòng trắc ẩn.

Làm sao để giúp đỡ họ ? Martin đã lợi dụng những lần mẹ sai đi mua đồ lật vặt để bớt xén ít nhiều tiền, bố thí cho những người mà cậu cho là còn khốn cực hơn gia đình cậu.

Biết thế, mẹ cậu cũng hơi khó chịu, quở mắng con. Có lần bà tức giận quá, tặng cho cậu những cái tát tai đau điếng ! Nhưng Martin cúi đầu vâng chịu và hứa không dám lấy tiền của mẹ cho ai nữa.

Khi lên sáu tuổi, Martin càng nhận xét cuộc đời một cách tinh vi hơn. Bảy tuổi, cậu đã có đủ sáng suốt nhận thấy rằng: Lima là một thành phố đầy rẫy những cái chướng tai gai mắt. Bên cạnh những cảnh sống xa hoa trụy lạc, Martin thấy những cuộc đời nghèo nàn cơ cực. Nhưng may mà còn có biết bao gia đình đạo đức sản sinh những vị tông đồ bác ái, những vị thánh nhân ra tay cứu độ và băng bó những vết thương lòng cho đồng bào xấu số.

Nói đến những vị đi tiên phong trong công cuộc cứu nhân độ thế ở Lima thời ấy, người ta không thể không biết đến quý danh Đức Giám Mục S.Tirido, các linh mục Francisco Solana, Pedro de Urraca v..v..

Bao nhiêu gương sáng ấy đã ảnh hưởng sâu xa đến tâm hồn Martin. Cậu càng ngày càng trở nên giống Chúa Giêsu Hà Đổng. Lòng bác ái của cậu mênh mông như biển cả, chói sáng như ngọn lửa bốc lên cao.

Vì cảnh nghèo nàn quẩn bách, lúc ban đầu bà Anna rất bất mãn khi thấy Martin đem của bố thí cho kẻ nghèo, nhưng dần dần, suy nghĩ lại, rồi như bị thu hút bởi tấm lòng của con, bà tỉnh ngộ và trở thành một vị hiền mẫu nết na, biết thương giúp kẻ cơ bần, mọi người chung quanh đều khen ngợi, thán phục.

Khi lên tám tuổi, Martin có lần gặp cha ruột của mình, nhưng ông vẫn đứng đưng không nhìn nhận con mình, và còn khinh bỉ như trước. Em rất buồn nhưng không khóc, chỉ chạy đến cùng Chúa và phó thác cuộc đời trong tay người cha nhân lành... Đã sẵn có lòng thương người tha thiết, Martin chẳng những không oán ghét người cha tàn nhẫn, trái lại còn quý mến và luôn cầu nguyện cho người.

Toàn thể dân thành đều cảm mến Martin và khen ngợi là một đứa trẻ hiền hậu nết na phi thường, khác hẳn với những đứa trẻ cùng tuổi. Nên khi thấy cậu bị ông Don Juan hắt hủi, họ càng tỏ lòng thương mến cậu và đến chia buồn với bà Anna Velásquez.

Đứng trước dư luận và nhất là nhận thấy cách ăn nết ở hai mẹ con bà Anna, Don Juan bị lương tâm cắn rứt, rồi không bao lâu, ông giác ngộ, nghĩ đến tình phụ tử, nhớ đến bổn phận làm cha. Thế là ông sám hối và thân hành đến đón con về ở với mình; còn bà Anna vẫn bị coi là dòng dõi hạ cấp, nên phải ở lại Lima, cam phận lẻ loi đơn lạnh.

Ông Don Juan ủy thác con cho một vị linh mục đỡ đầu trông nom và cho ăn học. Hai năm sau, ông được cử làm Thống đốc thành Panama. Vì vậy ông trả lại Martin cho bà Anna ở Lima.

Lúc ấy, bà đang ở chung với gia đình một người Tây ban Nha thuộc hàng bình dân. Khi thấy chồng đem trả lại con, bà không buồn chút nào, vì bà không hy vọng gì hơn là được thấy chồng nhìn nhận con và mặc dầu khác màu da, đứa con vẫn không thiếu tình thương của thân phụ nó.

Là người có đức tin Công giáo, bà Anna sẵn sàng theo ý Chúa, kiên nhẫn tần tảo nuôi con và cho tiếp tục học hành.

Sau khi trở lại Lima, Martin vẫn được tiếp tục học hành, và không bỏ chí hướng cứu nhân độ thế. Cậu thật là một Chiến sĩ Bác ái tí hon vậy.

III. CON ĐƯỜNG SỰ NGHIỆP.

Khi Martin 12 tuổi thì bà mẹ vận động cho con vào học nghề thuốc với y sĩ Marcelô. Martin lấy làm sung sướng vì được theo học một nghề rất hợp với sở thích của mình.

Hy vọng độc nhất của cậu là với nghề y tá, cậu sẽ có phương tiện cứu nhân độ thế. Vì vậy, cậu đem hết tâm lực vào việc học hành, tra cứu. Cậu chịu khó tìm hiểu căn kẽ từng chất thuốc trong loài thảo mộc, nghiên cứu nghệ thuật chữa bệnh cho người như nhổ răng sâu, cắt bỏ những bướu u, mổ xẻ ung nhọt, khảo cứu các loại dầu thoa dầu bóp, cầm máu dứt mạch hay băng huyết...

Sẵn có khuynh hướng về nghề thuốc và tính hiếu học, Martin học hành tiến bộ. Không bao lâu cậu được đi tập sự trong các bệnh viện, các nhà dưỡng lão hoặc trong các khu phố thành Lima.

Ngay từ lúc đầu, cậu đã tỏ ra là một nhân viên tận tâm, nhã nhặn. Cậu không hề từ chối một việc nào dù khó khăn đến đâu. Suốt ngày làm việc như không nghĩ gì đến bản thân. Còn tiền bạc kiếm được bao nhiêu cậu đem phân phát hết cho kẻ nghèo đói.

Vì đã quyết tâm trở thành một y tá sành nghề để làm ích cho nhân loại hơn, Martin vừa làm việc vừa nghiên cứu để nâng cao tài năng nghệ thuật. Nhưng có điều đặc biệt là vừa chữa bệnh nhân vừa cầu nguyện. Thật vậy, Martin đã trông cậy ơn Chúa hơn là tin tưởng vào tài nghệ của mình.

Một đặc điểm khác trong cuộc đời cậu là không vì bận rộn công việc mà xao lãng việc khắc kỷ tu thân. Cậu đã biết thánh hóa đời sống hằng ngày bằng cách làm mọi việc sáng danh Chúa. Trong những giờ rảnh rỗi, Martin thường tâm giao với Chúa: than thở, cầu nguyện. Ban đêm, cậu có thói quen bớt giờ ngủ để thức khuya cầu nguyện. Một đêm kia, cậu để nến cháy sáng rực trong phòng, bà chủ nhà ngạc nhiên, tò mò đến nhìn qua lỗ khóa cửa phòng, bà sửng sốt khi thấy Martin đang quỳ trước một ảnh thánh giá khóc nước mắt.

Tài chữa bệnh của Martin ngày càng tiến triển lại thêm có lời cầu nguyện xin ơn trên giúp đỡ, nên đã chữa khỏi nhiều bệnh nhân. Danh tiếng đồn ra khắp nơi thiên hạ, nhất là dân nghèo, kéo đến từng đoàn xin cậu ra tay tế độ.

Martin không hề bỏ qua một người bệnh nào, cũng như không bao giờ gắt gỏng vì người ta đến nhờ vả, phiền hà. Lúc nào môi miệng cậu cũng điểm một nụ cười tươi như hoa nở. Nên từ những bệnh nhân trong nhà thương đến các tù nhân trong khám đường đều gọi cậu là ân nhân khả ái của mình.

Martin de Porres quả là một thanh niên tài đức và rất mực khiêm nhường. Người thanh niên ấy đã cống hiến tuổi thanh xuân cho nhân quần xã hội. Cậu đã rập theo khuôn mẫu Chúa Cứu Thế trong đời hoạt động.

IV. ƠN KÊU GỌI

Với cái nghề y tá trong tay, cậu Martin de Porres có đầy đủ hy vọng chiếm địa vị trong xã hội và làm giàu một cách mau lẹ. Nhưng, vì không phải là con người tầm thường, từ lâu, cậu cảm thấy ơn kêu gọi vào bậc tu trì. Nên đối với cậu, của cải, chức quyền đều vô nghĩa lý. Cậu chỉ khát khao được hiến toàn thân cho Chúa trong tu viện.

Lúc ấy, người ta thường thấy Martin đến nhà thờ Santo Rosario của các cha Dòng Đaminh, quỳ trước bàn thờ có Minh Thánh Chúa và say sưa cầu nguyện. Phải, Martin vẫn sốt sắng cầu nguyện để xin ơn soi sáng cho biết phải tu trong Dòng nào.

Sau khi đã cầu nguyện và suy nghĩ kỹ càng, Martin chọn bậc tu trì theo tinh thần Dòng Đaminh. Thế rồi, một ngày kia, cậu đến gõ cửa Tu viện Santo Rosario.

Vì lòng khiêm tốn, Martin chỉ xin làm người lao công trong nhà Dòng. Cha Juan de Torenzana, tu viện trưởng tại Lima đã nghe biết nhân đức của Martin nên để cậu được tự do lựa chọn. Từ ngày đó, cậu tận tâm và chu toàn làm những công việc hèn hạ vất vả nhất trong Dòng. Phải chăng Martin muốn thực hiện đầy đủ lời Chúa phán: "Ai hạ mình xuống sẽ được cất lên cao".

Từ đây, Martin xa trần tục. Sống trong tu viện tường cao cổng kín. Thấy thấy cuộc đời âm thầm nhưng đầy ý nghĩa. Tuy làm những việc hèn hạ, song làm vì đức vâng lời, nên những việc ấy đã giúp thầy trèo lên đỉnh núi trọn lành.

Chín năm trôi qua, Martin đã thâm nhiễm đầy đủ tinh thần Dòng Đaminh, cho đến một ngày kia, thầy được Bề trên nhận vào bậc tu sĩ chánh qui, mặc áo Dòng nhất trong bậc trợ sĩ.

Dẫu ở địa vị nào, Martin vẫn rất mực khiêm nhường. Thầy vui lòng làm những công việc tầm thường hèn hạ nhất trong nhà Dòng.

Trong khi thi hành công việc vất vả, thầy Martin vẫn giữ được nét mặt vui tươi. Bất chấp thời gian và hoàn cảnh. Thầy cứ luôn luôn là một tu sĩ hiền hậu, nhã nhặn và thi đua chạy trên con đường nhân đức thánh thiện.

Đối với bệnh nhân, thầy tận tình trông coi và kiên nhẫn, nhưng cương quyết không để họ yêu sách điều gì quá đáng. Vì đã từng làm y tá nên thầy Martin rất am hiểu tâm lý bệnh nhân. Khi thấy người nào có vẻ đau đớn chán nản, thầy liền đến vỗ về an ủi và khuyên giải.

Tâm hồn cao thượng đạo đức ấy đã đem lại cho thầy sở thích làm tên nô tỳ trong Tu viện, không muốn ai nhắc đến mình bao giờ nữa. Một hôm, có tu sĩ thấy thầy đang giặt quần áo, mới nói đùa rằng: "Này thầy Martin, tôi tưởng thầy đang ở Tòa Giám Mục Mễ-Tây-Cơ hơn là làm việc hèn mọn này. Thầy nghĩ sao ?

Mỉm cười, thầy Martin trưng câu Thánh Vịnh để trả lời tu sĩ:

- Tôi muốn ở địa vị tiều tụy trong nhà Dòng còn hơn nhà sang trọng ngoài thế gian !

V. NHỮNG ĐỨC TÍNH KHÁC.

Hy sinh.

- Thầy Martin có đức hy sinh tột bậc, sau đây là một bằng chứng; lúc ấy, Tu viện phải trả ngay một món nợ cần kíp mà không tìm đâu ra tiền. Cha Bề trên lo lắng, bất đắc dĩ phải đem bán một vài báu vật của Tu viện. Cha vừa ra khỏi cổng, thầy Martin hối hả chạy theo vừa thở vừa nói:

- Thưa Cha Bề Trên, Nhà Dòng cần tiền trả nợ, nhờ ơn Chúa con có cách trả được.

Bề trên quay nhìn thầy, ngạc nhiên hỏi:

- Con trả nợ bằng cách nào ?

- Thưa Cha, con là một người da đen hèn mọn, chẳng làm ích gì cho Nhà Dòng, nên xin Cha Bề Trên đem bán con đi để lấy tiền trả nợ cho người ta. Xin Cha ban cho con đặc ân này, không chừng con lọt vào tay kẻ khác, họ sẽ bắt con làm những việc vất vả và hữu ích hơn.

Nghe nói, Cha Bề Trên vừa buồn vừa cảm động. Ngài ôn tồn bảo Thầy trở về Tu viện.

Hãm mình.

- Thầy Martin hãm mình và hành khổ xác đến nỗi không mấy khi nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi trong phòng riêng.

Thầy thức suốt đêm trông coi người đau ốm, khi mệt quá và buồn ngủ, thầy chỉ nằm trên một chiếc ghế băng nghỉ một chút thôi.

Một ngày mùa đông giá lạnh, thầy bị cơn sốt rét dữ dội mà vẫn thản nhiên không nghỉ ngơi và cũng không dùng thuốc men chi cả, cho nên sức lực thầy ra kém dần rồi đau yếu. Thấy vậy các tu sĩ lo ngại cho sức khỏe của thầy, nên đi trình Bề Trên thì Bề trên bắt buộc thầy phải trở về phòng nằm dưỡng bệnh. Thầy vâng lời, nhưng thay vì nằm trên giường êm nệm ấm, Thầy bỏ nệm đi và nằm với cả quần áo và giày dép. Thấy vậy có người đi báo cáo Bề Trên và cho rằng thầy Martin không tuân lệnh. Cha Bề Trên nhã nhặn nói với tu sĩ ấy rằng: "Thầy Martin là một người đạo đức, đã vâng lời nhưng lại ưa hãm xác".

Rồi Bề Trên đến ra lệnh cho thầy phải ăn nghỉ như các tu sĩ khác. Thầy khiêm nhường trả lời: "Thưa cha muốn ra lệnh cho con phải nằm trên giường nệm êm ấm, thứ giường mà trước đây khi ở ngoài thế gian con không hề biết đến ư? Xin cha đừng bắt con sống cách xa hoa như thế!".

Tuy nhiên, đêm ấy thầy cũng vâng lời nằm giường nệm nhưng tìm được cách hãm mình khác, không để cho xác thịt được sung sướng. Có người trông thấy đến báo tin cho cha Luis de Bilbao. Cha liền nghiêm nghị nói với Thầy Martin:

- Martin, thầy vâng lời ta như thế à ?

Thầy Martin thưa :

- Thưa Cha, bệnh con đã thuyên giảm nhiều, con được chiều đãi như thế này cũng đủ lắm rồi. Con mặc quần áo nằm trên giường nệm êm ấm là con đã tuân lệnh Cha. Thân con chỉ đáng thế thôi.

Khó khăn.

- Thầy Martin thản nhiên sống trong cảnh nghèo một cách vui vẻ. Thầy chỉ dùng hai bộ quần áo rách vá nhiều mảnh. Thầy cho rằng đã hiến thân cho Chúa trong Tu viện thì quần áo cũ rách càng hay.

Theo gương Chúa Giêsu khó nghèo, Thầy lấy hai bộ quần áo rách làm đầy đủ rồi. Bộ áo nào giặt sạch sẽ thì Thầy không mặc, chỉ thích các đồ cũ mà người ta loại ra. Nếu Tu viện phát cho Thầy đôi giày mới, thầy đem ngay cho người khác mượn đi cho đến khi mòn mới lấy về dùng.

Có lần, một tu sĩ hỏi thầy sao làm như vậy? Thầy trả lời: Dùng quần áo rách, đi giày cũ thì không phải bận tâm giữ gìn, giặt giữ lau chùi và nếu có thất lạc cũng không đáng tiếc.

Có người cho tính nết thầy Martin là kỳ cục gần như gàn dở. Trong nhà Dòng Đaminh tại Lima từ tu sĩ đến giáo sĩ đều đeo tràng hạt ở cổ thì thầy Martin lại đeo thêm chuỗi nữa ở thắt lưng.

Phòng của thầy cũng tỏ rõ tinh thần thanh bần: không bàn, không ghế, vồn vện chỉ có một cái chõng để thầy nằm nghỉ khi mỗi mệt mà thôi. Trên tường treo tượng chuộc tội, ảnh Đức Mẹ và ảnh Thánh Đaminh.

Thực ra, thầy Martin ít khi ở trong phòng. Thầy quần quật làm việc suốt ngày. Hết ở trong kho quần áo, lại sang bệnh viện hoặc ra ngoài phố để giúp đỡ những người nghèo khổ. Thầy không chịu đứng yên ở đâu cả. Làm việc vất vả khó nhọc như vậy suốt ngày, đêm đến thầy trở về phòng lại hành khổ thân xác và cầu nguyện.

Những ơn đặc biệt.

- Bê trên đã cho một thanh niên Tây ban Nha tên là Juan Vasquez làm phụ tá thầy Martin. Anh được ở ngay trong Tu viện. Một đêm, cả thành phố Lima bị động đất, nhà cửa rung chuyển dữ dội, Juan Vasquez choàng thức dậy, sợ hãi chạy đến phòng thầy Martin tìm chỗ trú ẩn. Cậu gõ cửa nhiều lần mà không có tiếng trả lời. Cậu lấy tay đẩy mạnh, cửa mở toang. Một cảnh tượng kinh khủng hiện ra trước mắt cậu: Thầy Martin nằm dưới đất, hai cánh tay giang ra, tay cầm tràng hạt, mắt lơ đãng. Cậu đến bên kêu hoài mà thầy không nói năng gì, cậu kiên nín áo kéo lôi, thầy cũng không động. Trong phòng thì sáng rực như ban ngày. Hoảng sợ, Juan Vasquez tưởng thầy Martin đã chết liền bỏ chạy trốn.

Lại một đêm khác, Juan Vasquez vừa bước đến cửa phòng thầy Martin, thấy thầy quì lơ lửng trên không hai tay giang ra, mắt nhìn thẳng lên tượng Thánh giá, Vasquez khiếp sợ bỏ chạy đi tìm thầy coi cổng Tu viện tên là Ferdinando Aragón và kể lại cho thầy nghe biết câu chuyện. Thầy Aragón mỉm cười nói:

- Em đừng thấy thế làm lạ, không phải lần thứ nhất người ta thấy như thế đâu ! Em sẽ còn thấy thầy Martin ngất trí nhiều lần nữa !

Một hôm thầy Martin Cabezas vội vã đi tìm thầy Martin đến giúp cha Antonio d'Arco đang hấp hối. Khi vừa đến cửa phòng, thấy thầy Martin đang bay lên trên không để hôn ảnh Thánh giá ngay chỗ vết đinh máu chảy chan hòa. Trông thấy sự lạ ấy, thầy Cabezas kinh ngạc, chạy đi báo tin cho cha Diego Borriouevo và Esteban Mariano và dẫn hai cha đến chứng kiến phép lạ.

Đến nơi, các ngài chưa kịp nói gì thì thầy Martin đã tuyên bố: "Tôi đã biết trước và đã đến thăm bệnh nhân. Nhưng cha Antonio phải dọn mình chết lành vì giờ chết của Ngài đã tới".

Một đêm kia, đang khi anh em đọc kinh chung trong nhà thờ, bỗng chốc thấy có ánh sáng từ bàn thờ chiếu ra, soi thẳng vào mặt thầy Martin. Các tu sĩ đều trông thấy thầy đang ngất trí. Thiên Chúa đã làm phép lạ này để anh em trong nhà biết thầy Martin đã làm đẹp lòng Người.

VI. ÂN NHÂN CỦA NHỮNG NẠN NHÂN XẤU SỐ.

Tấm lòng từ thiện của thầy Martin de Porres đã lan tràn khắp nơi. Tu viện nhỏ hẹp Santo Rosario không đủ chỗ cho thầy thực hiện việc bác ái.

Thầy Martin không muốn hàng động như những nhà từ thiện khác chỉ cứu chữa những ai gần mình. Không, lòng từ bi bác ái của thầy không bị thu hẹp trong phạm vi một tu viện mà thôi. Thầy còn đi ra ngoài đường phố để tìm kiếm những người đau khổ, nghèo cực, bệnh hoạn để ra tay cứu giúp. Có khi thầy còn đi xa thành Lima, không quản nề khó nhọc, đâu có người cần nâng đỡ, thì thầy tìm cách tới đó ngay.

Một viên chức ở Lima, tên là Don Juan de Figuero, bạn thân của thầy Martin, bị đau cuống họng, có mời thầy đến thăm và chữa dùm. Sau khi thăm bệnh, thầy ngồi nói chuyện với bạn một lúc rồi xin kiếu từ và nói:

- Bệnh của bạn thế nào cũng khỏi, tôi xin lỗi bạn vì có việc phải đi gấp.

Trước khi đi ra khỏi, thầy để lại trên bàn một cái lọ con, không nói năng gì cả.

Bệnh nhân lấy làm ngạc nhiên, nhưng ông ta cũng cầm lấy lọ đưa lên miệng uống một hớp. Uống vừa xong, ông thấy căn bệnh biến đi ngay. Bấy giờ ông mới hiểu rằng, thầy Martin không muốn cho mình khen ngợi phép lạ của thầy...

Đứa tới gái của viên chức ấy cũng được chứng kiến sự lạ vừa xảy ra. Lúc đó cô đang mắc mắc bệnh ngoài da làm xấu cả gương mặt, nên thừa cơ hội cô lấy nước trong lọ của thầy Martin để rửa mặt. Lạ lùng, cô cũng được khỏi bệnh tức khắc, gương mặt cô lại trắng mịn như không mắc bệnh bao giờ. Xem đến nước trong lọ, người ta thấy chỉ là một thứ nước lã thường mà thôi.

Một người da đen bị một vết thương rất nặng có thể chết được. Thầy Martin lấy thuốc bột đắp vào vết thương, lấy băng bó lại rồi làm dấu Thánh giá trên vết thương. Bốn ngày sau vết thương ngậm miệng rồi khỏi hẳn.

Thầy Martin còn chữa khỏi chân một người da đen khác bị sâu quặng bằng một dấu Thánh giá mà thầy làm vết đau.

Một bà tên là Elisabeth Horthes de Torrez bị thổ huyết, đã kiệt sức lâm nguy đến xin thầy cứu chữa; Thầy cũng chỉ làm một dấu Thánh giá mà bà được khỏi bệnh ngay trong khoảng khắc.

Cậu Juan Vasquez thường theo thầy Martin đi ăn xin tại các miền quê. Một lần cậu đi bộ nhiều quá, hai chân sưng to không thể cất bước nổi để trở về Tu viện kịp thời, Thầy Martin làm dấu Thánh giá chữa khỏi chân cậu ngay.

Chị ruột của thầy Martin tên là Juana ở ngoại ô thành Lima gây tai nạn khiến cho đứa trẻ gái của chị bị thương ở mặt, máu me chảy lênh láng. Biết tin, thầy Martin vội vàng đến thăm chị và làm dấu Thánh giá trên mặt đứa trẻ gái, tức thì nó được lành mạnh.

Một đệ tử Dòng Santa Madalena ở Lima, bị con dao cắt đứt hai ngón tay. Vết thương mưng mủ lan ra khắp bàn tay. May hôm đó thầy Martin đến nhà Dòng thăm người bạn, tức chân phước Juan Massias; nghe nói, thầy liền bảo chú bé cho xem vết thương và an ủi:

- Thiên Chúa cầm quyền sinh tử trong tay, con đừng sợ, Chúa sẽ chữa con khỏi. Nói xong, thầy lấy một chút thuốc bột xoa vào hai ngón tay đau của chú bé, rồi làm dấu Thánh giá. Hôm sau, hai ngón tay khỏi hẳn, màu da nhẵn nhụi như trước.

Thầy Martin cũng nhiều phép lạ trong Tu viện Santo Rosario. Sau đây chúng tôi chỉ thuật lại một vài tích điển hình:

Cha Luis de Guadalupe bị bệnh sưng phổi trầm trọng. Cha đang xét mình để xưng tội lần sau hết, thì thầy Martin đến thăm. Trông thấy thầy, cha Luis sung sướng, lòng đầy hy vọng, cha vội nói: Này thầy Martin, thầy hãy để thuốc đấy, lại đây đặt tay trên ngực tôi xem thế nào đã.

Biết bệnh nhân đang đau đớn, thầy làm theo lời cha yêu cầu. khi thầy vừa đặt tay trên ngực cha thì ngài liền thấy bớt đau ngay và trong mình dễ chịu khoan khoái. Cha quì gối than thở:

- Tạ ơn Chúa con khá lắm rồi, con không uống thuốc nữa.

Thầy Martin đã không dùng thuốc men nào cả. Thầy chỉ đá tay đến bệnh nhân là tức khắc khỏi bệnh. Nhưng thầy không nhận mình có tài năng gì hết, thầy khiêm tốn nhũn nhận đi ra cách âm thầm kín đáo.

Lần khác, thầy Martin cũng chữa cách thiêng liêng cho cha Pedro de Montesdosca khỏi chứng bệnh đau đớn. Cha Pedro là một người nổi tiếng có tính khó ở. Cha đang lo lắng, sợ một chân hư liệu mình phải cắt đi. Thật ra không ai dám đến phòng bệnh cha. Nhưng thầy Martin được ơn soi sáng hiểu rằng cha đang cơn sáng suốt, ước ao được ăn thứ gì dịu mát cho đỡ đau. Thầy không ngần ngại đưa cho cha dùng một đĩa rau sống. Cha vừa ăn hết đĩa rau sống liền trở nên vui vẻ chưa từng thấy, tâm hồn khoan khoái, vững chắc tin vào ơn Chúa và bảo thầy Martin để tay lên vết thương và cầu nguyện cho mình. Thầy Martin vâng lời thì trong chốc lát, cha thấy mình khỏi bệnh, đi lại được như người khỏe mạnh vậy.

Không khi nào người ta gặp thầy Martin đi ngoài đường với hai bàn tay trắng. Thầy không mang cơm áo thì cũng mang thuốc men theo. Thầy luôn luôn để ý đến kẻ nghèo nàn đau yếu... Đi đâu và ở đâu bao giờ thầy cũng đem đến một bầu không khí vui vẻ đầy hy vọng.

Thầy có tài tiên đoán nơi nào cần sự cứu trợ, nên sau khi làm xong bốn phận trong tu viện, thầy ra ngoài tìm đến những người đau khổ đang trông đợi thầy cứu giúp. Thầy phân phát thuốc men, tiền bạc, yên ủi vỗ về và xoa dịu vết thương lòng của những nạn nhân xấu số.

Bao lần thầy đã giúp đỡ mấy người bản hàn sinh sống trong những nhà rách vách nát, và vì lẽ sinh nhai họ phải làm những công việc bản tiện không xứng nhân vị.

Suốt mấy tháng trời, chiều nào người ta cũng thấy thầy vác trên vai những thức ăn, quần áo, đến đồn Gallac cách thành Lima 8 cây số trên con đường gồ ghề trơn trượt dốc rất khó đi, vậy mà thầy Martin vẫn cuốc bộ, và mang nặng trên vai. Vì đồn Gallac đang có những binh sĩ nghèo nàn cần được cứu trợ.

Khi không còn gì để thi ân cho những người túng đói, thầy liền áp dụng những hy sinh cao cả. Một lần khi đi qua khám đường thành Lima, thầy trông thấy đám tù làm ăn vất vả, nhọc nhằn, đói khát. Nhưng rủi thay, trong tay không còn của gì để bố thí. Nghĩ một lúc, thầy Martin nhớ rằng mình còn cái nón có thể bán lấy tiền giúp đỡ một phần nào, và thầy đã bán để đi hành việc bác ái đó !

Cô Catalina de Porres thuật lại rằng: một hôm được nghỉ phép, thầy liền triệu tập những người nghèo khó kéo đến một hãng buôn trong thành phố, nơi tôi có gửi một số tiền lớn. Thầy xin lấy số tiền này ra, để mua quần áo, giày dép cho anh em nghèo khó và lẽ tất nhiên tôi phản đối. Thấy thái độ bất mãn của tôi, thầy ôn tồn nói: rồi đây sẽ có người trả lại món tiền đó cho cháu. Quả thật, ngày hôm sau, không hiểu cậu tôi can thiệp cách nào mà chủ hãng buôn ấy trả lại cho đủ số tiền đã bỏ ra hôm trước.

Đây không phải là lần thứ nhất thầy Martin có hành động như thế. Đã mấy lần rồi, không rõ Ngài đã kiếm đâu ra tiền để đem giúp chị và cháu của thầy Martin một cách bất ngờ như vậy.

Lòng từ thiện vị tha quý hóa đó không cho thầy quên mình để ra tay cứu giúp người đồng loại. Câu chuyện sau đây cho ta thấy lòng vị tha ấy mênh mông như biển cả. Một hôm, thầy Martin đi đàng, gặp một người đau ốm nghèo cực, quần áo rách tả tơi, mình đầy mụn lở ghẻ hôi hám. Thầy liền công người ấy về phòng của Thầy trong Tu viện, đặt nằm trên giường, tắm rửa, thay quần áo và cho ăn uống. Thầy tận tâm săn sóc như người bạn tri kỷ.

Thấy thế, một tu sĩ bất mãn, khiển trách thầy Martin sao đem đứa ăn mày ghê tởm về phòng và cho nằm trên giường như vậy. Thầy Martin ôn tồn đáp:

- Thưa thầy, thiết tưởng việc thương giúp kẻ hoạn nạn còn hơn sự sạch sẽ vật chất, thầy nên biết rằng: Mền chiếu của tôi có dơ bẩn thì chỉ mất một chút xà bông là giặt sạch được ngay, nhưng cả một suối nước mắt nhân loại cũng không rửa sạch được những vết thương do cái xã hội bất công và ích kỷ này gây ra.

VII. NHỮNG MỘT TRỞ LỰC ĐÁNG TIẾC.

Hầu như suốt ngày, không lúc nào không có kẻ đau khổ đến Tu viện Santa Rosario tìm thầy Martin. Kẻ xin ăn, người xin uống, kẻ xin cầu nguyện.

Thầy ân cần thiếp rước mọi người, không phân biệt nòi giống màu da. Thầy cho họ ăn uống, săn sóc trông coi, dạy kinh sách cho họ biết giữ đạo.

Khi bệnh viện hết chỗ thì thầy đưa bệnh nhân về nằm phòng riêng hoặc phòng nào trống trong Tu viện.

Số bệnh nhân tăng thêm nhiều quá đến nỗi cha Bê trên phải cấm Thầy không được nhận kẻ khó nữa, nhưng vẫn cho phép Thầy săn sóc họ ở nơi khác. Thầy lãnh ý bề trên, đến nói với Juan, chị ruột của thầy dành cho thầy Martin một ngôi nhà ở ngoại ô Lima. Cô đồng ý, thế là thầy Martin đem những người bị đời hắt hủi đến đó săn sóc và cấp cứu.

Một buổi tối trời, khi thầy Martin trở về Tu viện, dọc đường gặp người da đen nằm quằn quại trên vũng máu bên vệ đường, hỏi ra mới hay người ấy bị cướp đánh nằm mê man, thầy vội vàng băng bó cho nạn nhân, rồi công về Tu viện, đặt trên giường của thầy, có ý cứu nhân mạng này trong lúc khẩn cấp, rồi khi họ đỡ, sẽ đưa đến nhà chị để điều trị.

Không may, cha Bê trên biết chuyện, nhưng lại nghe lầm, tưởng thầy không tuân lệnh hoặc vì muốn thử lòng khiêm tốn của thầy, nên gọi thầy đến mà quở trách nặng lời.

Ta đã cấm thầy và tất cả các thầy khác không được tự tiện đem bệnh nhân vào trong Tu viện kia mà... Sao thầy không tuân lệnh? Thầy phải chịu phạt để đền tội này.

Thầy Martin cúi đầu lãnh án phạt không dám kêu ca nửa lời.

Cách đó mấy hôm, cha Bê trên lại gọi thầy đến. Khiêm tốn như một tội nhân, Thầy quì trước mặt Ngài xin ban phép lành và tha lỗi cho mình vì đã không tuân lệnh. Cha Bê trên ân cần nói:

- Thầy hiểu rằng ta chỉ quở phạt sự bất tuân lệnh của thầy Martin và không có ý khiển trách thầy.

Martin khiêm nhường thưa lại:

- Xin cha tha thứ và chỉ giáo cho con. Con chưa được biết rằng; việc từ thiện phải nhường bước cho sự phục tòng.

Trước câu trả lời hợp lý của thầy Martin, cha Bê trên đổi thái độ dễ dãi hơn và cho phép thầy làm việc từ thiện trong Tu viện Santo Rosario như trước.

Đến đây, thầy đã qua được một trở lực, thầy hết sức sung sướng và càng phấn khởi cứu nhân độ thế.

Ngoài những bệnh nhân ở Tu viện và ở nhà chị ruột, thầy Martin còn trông coi nhiều bệnh nhân khác ở rải rác các nơi. Người ta không hiểu thầy xoay xử cách nào để làm hết công việc bốn phận thường xuyên lại còn thì giờ săn sóc những người mà thầy Martin muốn giúp đỡ. Ấy là chưa kể đến công tác hằng ngày ở trại Limatambo cách Tu viện hai cây số. Cứ mỗi lần trên đường về Tu viện, thầy lại ghé thăm bệnh nhân da đen ở lân cận, cho thuốc men, và băng bó vết thương của họ. Khi nhận thấy những người này tỏ ra nổi uất hận, muốn nổi lên chống bất công và áp bức của xã hội, thầy lại tìm hết lời an ủi làm dịu đi nỗi lòng căm tức ấy.

Khi gặp người da đen nào hấp hối sắp chết, thầy Martin liền đi mời linh mục đến giúp họ phần linh hồn. Khi họ qua đời mà không có bà con quen thuộc hoặc nghèo nàn, thầy tự đảm nhiệm việc an táng; có lần chính tay thầy phải liệm xác và chôn cất.

Tính ra hàng tháng thầy Martin đã trợ cấp cho 160 nạn nhân. Mỗi tuần thầy phải xài một số tiền là khoản 2000 mỹ kim. Nhưng thầy lấy tiền ở đâu? Thật ra, Chúa Quan Phòng đã lo liệu. Trong đám người Tây ban Nha đến lập nghiệp tại Lima, nhiều gia đình làm ăn phát đạt và trở nên giàu có. Họ thấy thầy rộng lòng xót thương ân nghèo, biết dùng tiền của để làm ích cho xã hội, nên sẵn sàng ủng hộ.

Sẵn có trí thông minh, thầy Martin tổ chức công cuộc cứu trợ rất chu đáo, nhưng không bao giờ tự kiêu tự đại. Vì thương xót nhân loại đau khổ, thầy thành thực mở rộng lòng từ bi bác ái, cứu giúp họ, cải thiện đời sống cho họ.

Thầy không phân biệt nam phụ lão ấu, chủng tộc, màu da, hễ ai lâm nạn là đều được thầy Martin ở rộng lòng từ thiện bác ái.

Đối với những trẻ mồ côi, những hồn máu mà hội bỏ rơi, thầy tỏ lòng thương yêu cách đặc biệt. Để cứu vãn đời các em, thầy nhận thấy điều kiện tối cần là phải có Cô nhi viện, có trường cho các em học tập để trở nên người lương thiện mai sau. Bởi vậy, thầy vận động và gõ cửa các nơi, từ các nhà cầm quyền đến các tư gia, thầy tha thiết kêu gọi sự cộng tác của mọi người.

Nhờ ơn Chúa, thầy được nhiều người ủng hộ. Trong những nhà triệu phú đã giúp đỡ thầy có ông Mathiew Pastor đã bỏ của ra xây cất ngôi trường rộng lớn cho các em mồ côi, đó là trường Santa-Cruz. Chỉ có Chúa mới biết rõ những kết quả tốt đẹp trường này đã thực hiện được trong lãnh vực xã hội, cũng như trong địa hạt tôn giáo, là đào tạo nên những thiếu nữ nét na đức hạnh và những thanh niên ưu tú trong xã hội.

Đó là đặc ân Chúa ban cho Thầy Martin, một người da đen có hai dòng máu khác nhau, xuất thân từ địa vị thấp hèn trong xã hội mà đã thực hiện công cuộc xã hội to tát lưu danh muôn đời.

VIII. BÁC ÁI CÓ TRẬT TỰ.

Đức Bác ái khởi điểm từ bản thân, đến những người gần rồi mới tới người xa. Trật tự này rất tự nhiên, hợp tình, hợp lý.

Thật vậy, không ai có quyền chịu thiệt thòi về linh hồn mình để làm lợi cho người khác. Chúa đã phán: "Nếu được lời cả thế gian này mà bị thiệt linh hồn mình thì không ăn thua gì" (Mt.15,26).

Và không ai có quyền bỏ cha mẹ, anh em thân thuộc đang cần giúp đỡ để cứu mang người xa lạ.

Xem đó ta không lấy làm lạ khi thấy thầy Martin đã cứu giúp những bà con họ hàng của thầy trước hết. Thầy đã giúp đỡ chị Juan, chẳng những về vật chất mà còn về tinh thần nữa. Có một lần hai vợ chồng chị gây lộn với nhau và định ly dị. Lúc ấy thầy Martin đang ở xa, được ơn Chúa soi sáng cho biết vợ chồng chị đang ẩu đả nhau kịch liệt, người láng giềng đến can thiệp không nổi. Thầy lật đật tới cách bất ngờ tay xách một giỏ hoa quả, bánh mì và rượu.

Chợt trông thấy thầy, hai vợ chồng chị liền buông nhau ra, cúi mặt im lặng.

Không cần ai báo cáo, thầy cũng biết được nguyên nhân cuộc gây lộn này rồi. Thầy ôn tồn phân giải những thắc mắc với những lời lẽ thiết tha. Thầy khuyến khích vợ chồng chị ta làm hòa.

Hai người như vừa qua cơn ác mộng, thức tỉnh cảm động, làm hòa với tất cả tấm lòng tha thứ... Những người được chứng kiến hôm đó, cũng chia vui với hai vợ chồng. Sẵn có giỏ thức ăn của thầy, họ chia nhau ăn vui vẻ.

Lima là nơi có nhiều vườn trồng cây ăn trái, nhưng hay mất trộm, vì lắm người túng đói quá.

Là một thanh niên có óc thực tế. Thầy Martin nghĩ ra phương pháp tiểu trừ nạn trộm cắp. Nhận thấy ở Lima có một cái đồi hoang vu, đất không được tốt mấy, thầy nhất định khai thác cái đồi này. Trong những ngày ít công việc, thầy đem cây tới trồng trọt, vun tưới... Ngày qua tháng lại, cả một khu đồi rộng lớn đã được trồng đủ mọi thứ cây ăn trái. Năm sau, cây cối mọc lên xanh tươi khai hoa kết quả. Thầy cho những người nghèo đến hái trái ăn và nhân cơ hội, thầy khuyên họ bỏ thói trộm cắp. Quả nhiên, phương pháp này được kết quả tốt đẹp. Nạn trộm cắp bớt đi nhiều. Các chủ vườn ở Lima mới hiểu được ý nghĩa sâu xa công cuộc khai khẩn mà thầy Martin đã theo đuổi hết ngày này sang ngày khác trên quả đồi khô cằn ấy ? Họ không ngớt lời khen ngợi lòng quảng đại hy sinh cũng như óc thực tế sáng suốt của thầy,

Tóm lại: Thầy Martin đã tận tình giúp đỡ đồng bào của thầy. Ai đói thầy cho ăn, ai khát thầy cho uống, ai đau khổ thầy nâng đỡ, ai dốt nát thầy dạy dỗ khuyên răn... bắt đầu từ những người bà con thân thích cho đến những kẻ xa lạ, không một ai không được bàn tay thi ân của thầy giúp đỡ.

Thiên Chúa đã chọn thầy Martin để phân phát hồng ân của Người cho nhân loại.

IX. BÁC ÁI ĐỐI VỚI LOÀI VẬT.

Cũng như thánh Phanxicô khó khăn, thầy Martin cho rằng hết thủy loài động vật, cả những con vật bé nhỏ, hèn hạ đều là những loài Chúa đã dựng lên vì mục đích tối cao nào đó. Nên người ta không thấy làm lạ khi thấy thầy thương yêu vô về chúng.

Một hôm, trông thấy con chó bị vết thương đẫm máu, thầy liền chạy đến vừa vuốt ve con vật vừa lẩm bẩm:

- Khốn nạn cho mày, mày muốn cắn người ta nên bị người ta chém cho mày chứ gì... Thôi hãy theo ta về Tu viện, ta sẽ chữa cho...

Con chó ngược mắt nhìn thầy, coi bộ thông cảm, rồi ngoan ngoãn theo về Tu viện. Thầy đặt con vật nằm trên chiếc chiếu, rửa vết thương và băng bó cho nó. Sau hai hôm, con vật lành mạnh, thầy Martin mới thả nó ra.

Thầy Fernando Aragonez thuật lại một chuyện sau đây: Cha quản lý Tu viện Santo Rosario nuôi một con chó 18 năm. Khi nó đã già yếu, ngài ra lệnh đập chết, nhưng thầy Martin can gián, và xin đem nó về phòng mình, đoạn trình cha quản lý với một giọng hơi trách móc:

- Thưa cha, cha muốn giết hại con vật là bạn trung thành của cha một cách tàn nhẫn như thế, thật quá đáng. Dẫu nó có đau ốm, ghê lở đi nữa, cũng có thuốc chữa được. Nó là con vật thật đấy, nhưng cũng đã giúp ích cho cha nhiều năm kia mà. Con thiết tưởng cha nên cho nó một cái chết êm đẹp.

Nói đoạn, thầy Martin làm dấu Thánh giá trên con vật, tức khắc nó khỏi bệnh khỏe mạnh như thường. Con vật tung tăng chạy xuống bếp tìm ăn. Thầy Martin làm cho nó một cái cũi gần phòng thầy và cấm nó không được trở lại gần chủ cũ nữa. Con vật ngoan ngoãn vâng lời thầy như có trí khôn vậy.

Một hôm thầy nghe tin con lừa của một người Ấn độ sa hố sâu. Con vật hết sức vùng vẫy mà không sao lên được. Thầy chạy đến đứng trên miệng nói lớn tiếng: Lừa ơi mày là con vật Chúa dựng nên, mày hãy lên đi... thầy chưa nói dứt lời, thì con vật từ dưới hố đã vượt lên cách lạnh lẹn.

Lần khác, có con bò đực phát điên, chạy rong khắp đường phố làm dân chúng hoảng hồn. Thấy vậy thầy Martin liền chạy đi đón đường con vật hung hăng. Thầy giơ tay làm dấu thánh giá, con vật liền đứng ngay và rỏ nên hiền lành như trước.

Thầy Martin cũng thương xót những con vật hay làm hại. Ngày kia một đàn chuột lớn nhỏ không biết từ đâu kéo đến Tu viện Santo Rosario, cắn quần áo, đồ đạc, làm thiệt hại rất nhiều. Các thầy Dòng tìm hết cách đối phó và bỏ thuốc độc để thủ tiêu chúng.

Thấy vậy, động tình thương, muốn giải thoát cho chúng, thầy gọi một chú chuột nhất đến và bảo:

- Đây chuột, đã đến lúc nguy khốn cho bay, vì các thầy Dòng đang sắm cạm bẫy để tiêu diệt bay. Mày hãy chạy đi kiếm các bạn đồng loại, tập trung lại ở cuối vườn. Ta sẽ nuôi sống bay nếu bay hứa không làm hại Tu viện nữa.

Nghe tin ấy, chú chuột nhấc nhanh nhẹn chạy đi tìm đồng loại. Trong chốc lát, tất cả chuột lớn chuột nhỏ từng đàn theo sát chân tường bò về phía cuối vườn. Giữ lời hứa với chúng, hằng ngày thầy Martin đem cơm cho chúng ăn. Từ đấy, Tu viện không còn bị nạn chuột phá hoại. Thấy thế, người ta khôi hài rằng: "Thầy Martin là "ông bang trưởng loài chuột".

Có người còn cho thầy là ông "thợ sáo". Trong một bài thơ của thi sĩ Robert Browning có đoạn tả truyện một nhạc sĩ dùng sáo để điều khiển đàn chuột Hamelin Town. Nhạc sĩ thổi sáo rất hay, đàn chuột nghe say mê, cứ theo tiếng sáo mà tiến ra bờ sông như một đạo binh trật tự, rồi thích quá nhảy cả xuống sông chết. Ông thị trưởng thành phố hứa tặng nhạc sĩ 1000 Mỹ kim, nhưng thật sự ông ta không đưa tiền. Còn thầy Martin không giết hại chuột, nhưng đã nuôi chúng, và cấm chúng không làm hại nữa.

Những trường hợp lạ lùng khác nữa tỏ ra nhân cách của thầy Martin: không hiểu thầy đã làm phép lạ gì mà khiến được bọn chó, mèo chuột ăn chung ở chạ mà không va chạm cắn xé nhau.

Thật ra, những cảnh tượng lạ lùng ấy là tượng trưng nhân từ hiền hậu vô biên của một tu sĩ người da đen vậy.

X. CUỘC ĐỜI KHỔ HẠNH.

Thầy Martin quan niệm rằng khổ hạnh là điều cần thiết cho đời sống tu hành. Bởi đó, suốt đời thầy đã đem hết nghị lực và can đảm lợi dụng mọi cơ hội để sửa trị xác thịt.

Các tu sĩ cũng như nhân dân trong thành đều biết tiếng nhân đức của thầy, nhưng thầy vẫn khiêm tốn coi đời khổ hạnh của thầy và các đặc ân Chúa ban như không có gì đáng lưu tâm. Thầy không muốn phô trương công cuộc từ thiện bác ái của mình.

Lòng từ bi và kham khổ của thầy phát sinh bởi lòng kính mến Thiên Chúa đến tột bậc.

Cha Gaspart de Soldagua, Tu viện Trưởng thấy mình có bốn phận phải công bố đời khổ hạnh của thầy, ngõ hầu làm gương cho hậu thế. Ngài truyền cho thầy phải trình bày tất cả những việc làm khổ xác thịt hằng ngày mà bấy lâu nay thầy vẫn giấu giếm. Cha hỏi:

- Có thật thầy đã áp dụng lối hành khổ của Cha thánh Đaminh, đêm nào cũng phạt xác ba lần đến chảy máu ra ?

Thầy Martin ngại ngùng, không muốn trả lời ngay, cha phải hỏi lại một lần nữa thầy mới thành thật đáp:

- Vâng, thưa cha, khi nào Chúa muốn, Người sẽ cho biết. Riêng con chỉ xin thú thật rằng: Con đã soi gương Đấng sáng lập Dòng, mỗi đêm hành khổ xác thịt con ba lần...

Và thầy hạ thấp giọng tha thiết:

- Con đã trình bày bấy nhiêu xin cha Bề trên đừng hỏi nữa.

Cha Bề trên cảm động, không dám hỏi thêm...

Những người thân thích biết đời tư thầy Martin có thuật lại rằng: Việc hành khổ xác của thầy không phải mới bắt đầu từ ngày thầy đi tu đâu. Trước đây thầy đã có thói quen hành khổ xác nhiều thể, nhiều cách rất nghiêm khắc và lâu dài. Nhưng thầy đã cố giấu kín, không cho ai biết. Vì thế, bề ngoài người ta chỉ thấy thầy là một tín đồ nhiệt thành thờ Chúa và tận tụy an ủi, giúp đỡ những người đau khổ mà thôi.

Đối với thầy, sự đau khổ rất có giá trị để mua chuộc lòng yêu của Chúa. Một người bạn hỏi sao thầy hành khổ xác như thế, thầy trả lời:

- Vì tôi nhiều tội lỗi, cần phải đầy đọa thân tôi để phạt tạ, ngõ hầu được ăn mày ơn tha thứ.

Thầy Martin chỉ ăn uống vừa đủ cho khỏi chết thôi. Cũng như các người con ngoan ngoãn của Cha Thánh Đaminh, thầy Martin thường ăn chay lâu ngày. Trong Tuần Thánh, thầy chỉ dùng bánh mì và nước lã. Còn từ thứ năm Tuần Thánh đến Chúa nhật Phục Sinh, thầy không ăn uống gì cả.

Trong Tu viện, các ngày Chúa Nhật và ngày lễ trọng được phép ăn uống như thường nhưng thầy Martin chỉ ăn rau cỏ hoặc rễ cây. Tuy ăn uống kham khổ, vậy mà thầy Martin vẫn làm việc gấp ba người lực sĩ.

Vì vâng lời, Martin phải cho cha Bề trên biết mỗi đêm thầy đánh tội ba lần. Cái roi thầy dùng làm khí cụ là một dây thừng quấn nút, hoặc có xích sắt có mấu nhọn. Thầy đánh lên hai vai cho đến khi máu chảy đoạn lấy muối và giấm mà xát cho đau đớn thêm.

Hành khổ xác như thế chưa đủ, thầy còn qua phòng hội Tu viện, quỳ trước tượng Thánh giá, suy gẫm sự thương khó Chúa Cứu Thế, rồi đọc kinh sửa soạn đánh đập xác một lần nữa. Quần áo thầy Martin mặc đã dính chặt vào các vết thương đầm máu. Thầy cởi áo ra, làm cho các vết thương lại toé máu. Lúc ấy, thầy đánh xác thêm lần nữa. Ôi, biết đau đớn chừng nào, nhưng thầy Martin vẫn nhẫn nại chịu đựng và cho rằng: Sự đau đớn của thầy chưa thấm vào đâu, nếu đem so sánh với những cực hình Chúa Cứu Thế đã phải chịu năm xưa.

Sau khi đã kiệt sức vì hành khổ thân xác, thầy Martin mới ngả lưng lên cái chõng hoặc gục vào tường ở một góc nhà và nghỉ cho đến khi rạng đông. Vừa thức dậy, thầy lặng lẽ đi xuống một cái hầm. Nơi đây đã có một người da đen lực lưỡng mà thầy đã mượn riêng, đợi thầy để hành hình lần thứ ba.

Thầy Martin cởi áo, giơ lưng và truyền cho người ấy phải hành động. Người này cầm một cây to, giơ lên cao, đập thật mạnh vào lưng, đập liên hồi cho đến lúc thầy Martin té xỉu mới thôi.

Đêm nào Martin cũng hành thân khổ xác như vậy, nhưng ban ngày, thầy vẫn bình tĩnh vui vẻ, làm việc mau mắn như thường lệ.

Ngoài ra, không ai ngờ rằng: người thanh niên bất thiệp, vui tươi như Martin lại mang trong mình một giây sắt thật ngang lưng và trên vai mang một mảnh vải gai làm rỉ máu.

Bao nhiêu việc hãm mình phạt xác ấy, thầy Martin đã hết sức giấu kín. Nhưng Chúa khôn ngoan vô cùng, không muốn để đèn sáng vùi sâu dưới đất. Người muốn cho hậu thế biết đời khổ hạnh của Martin để xem đó mà suy nghĩ và noi gương. Vì thế có người được mục kích những việc khổ hạnh của thầy, họ truyền tụng lại cho kẻ khác biết và thi đua kính phục thầy như vị thánh sống.

XI. TÀI XÃ GIAO VÀ TÂM SỰ.

Có nhiều người lầm tưởng rằng: đạo đức là phải có gương mặt nghiêm nghị, thơ thẩn, ủ rũ và yếm thế...

Nhưng không, người đạo đức cũng hồn nhiên vui vẻ. Trong cuộc giao tiếp với nhân quần xã hội, người đạo đức vẫn thành thật nhưng không kém về lịch thiệp.

Thầy Martin đã cho ta thấy gương mẫu đạo đức ấy. Thầy giao tiếp với mọi giai cấp: từ những nhà quyền quý đến những thứ dân. Ai có dịp truyện trò với thầy đều sinh lòng quý mến.

Thầy hay lui tới thăm các bạn tu sĩ. Không nói thì ai cũng hiểu rằng: trong cuộc gặp gỡ này, câu chuyện của thầy không ra ngoài vấn đề đạo đức, an ủi nhau, khuyến khích thi đua trên con đường trọn lành thánh thiện để chiếm lấy nước Thiên Đàng.

Trong các bạn hữu, có thầy Juan Marcias thuộc Tu viện Santa Madalena, là thân với thầy hơn cả.

Thầy bạn nhỏ tuổi hơn, xuất thân bởi một gia đình Tây ban Nha bị phá sản, trở nên nghèo nàn. Khi còn ở quê hương. Juan Marcias phải làm thuê mượn độ nhật. Sau được ơn Chúa soi sáng, cậu theo đoàn tàu vượt biển sang Tân thế giới.

Lên đất Mỹ Châu, Juan lần mò xuống miền Nam. Khi tới Lima, cậu xung phong làm việc từ thiện. Tiếng tăm lừng lẫy, nên nhiều người ủng hộ tiền bạc để cậu bố thí cho dân nghèo.

Trong công cuộc từ thiện, Juan đã gặp thầy Martin. Vì cùng một chí hướng nên hai người vừa biết nhau là thân nhau ngay.

Sau đó ít lâu, Juan xin vào Dòng Đaminh tại Tu viện Santa Madalena. Thế là thầy Juan cũng như thầy Martin đồng tu trong một Dòng, cùng theo đuổi một lý tưởng là cứu giúp dân nghèo.

Cũng như thầy Martin, thầy Juan suốt ngày tận tụy với đám dân đói khổ đến nỗi quên ăn bỏ ngủ. Ngoài ra, thầy còn an ủi những linh hồn lo âu sầu khổ. Trong cuộc động đất dữ dội ở Lima, khi thấy các tu sĩ hoảng sợ chạy ra vườn trú ẩn, thầy Juan liền tụ họp lại bảo đừng sợ hãi, cứ theo thầy đến nhà nguyện, thầy bảo đảm sẽ không một tai nạn nào xảy ra. Từ đấy mỗi lần động đất, các tu sĩ chạy vào nhà nguyện và quả nhiên không bao giờ bị tai nạn.

Những người nghèo rất ham nghe thầy Juan giải thích giáo lý. Người ta mộ mến thầy vì tư cách thầy giản dị, lời lẽ thành thực dễ thu phục nhân tâm. Khi thuyết trình đạo lý, thầy Juan không căn cứ vào sách vở cho bằng dựa bằng đức tin.

Khi thầy Martin và thầy Juan đàm đạo với nhau xong rồi thì thường đưa nhau đến một góc vườn vắng vẻ để cầu nguyện. Ôi lời cầu nguyện của hai tâm hồn thánh thiện này sốt sắng dường nào ! Hai người khác nhau về dòng dõi và màu da: Một người quý phái da trắng, một người hèn hạ da đen, nhưng đã kết nghĩa tri âm trong tình yêu trong sạch.

Thiên Chúa ban nhiều ơn phước và đầy đủ phương tiện để hai thầy thực hiện lòng từ bi bác ái, lại ban quyền phép lạ để cứu nhân độ thế.

Sau này, cả hai cùng được Giáo Hội phong lên bậc Chân Phước.

XII. ĐĂNG VÂN ... ĐỘN THỔ ...

Trong những truyện thần thoại hay trong những cuốn tiểu thuyết kiếm hiệp, người ta thường thấy nói đến phép đăng vân độ thổ: Người đang ở nơi này, thoáng cái ở nơi kia... nhưng đây chỉ là những chuyện khôi hài do óc tưởng tượng của tác giả bày ra, chứ trên thực tế không có gì.

Song đối với Thiên Chúa, Đấng Toàn năng, thì phép đăng vân độ thổ thì không có gì khó khăn. Người ban cho ai thì kẻ ấy có thể đột nhập qua tường nhà, qua cửa đóng kín hoặc vượt trùng dương trong nháy mắt. Thầy Martin đã được Thiên Chúa ban cho phép đăng vân độ thổ mà hàng ngàn người đã được chứng kiến.

Tu viện Santo Rosario gặp lúc bệnh thời khí phát xuất, nhiều tu sĩ mắc bệnh. Trong số đó có 60 tu sĩ học sinh đau nặng hơn, phải nằm la liệt khắp đó đây trong nhà.

Giữ trách nhiệm y tá, một mình thầy Martin phải trông coi tất cả bệnh nhân. Vậy mà lạ lùng thay ! Bất cứ bệnh nhân nào cần phải cấp cứu là tức khắc thầy đã đứng bên cạnh và đem thuốc men sẵn sàng.

Một đêm khuya vắng, một thầy bị đau nặng, nằm liệt giường trong trường học, cửa đã đóng kín. Bỗng nhiên bệnh nhân lên cơn dữ dội, có thể chết nếu không được cấp cứu. Tức thời, thầy Martin lù lù hiện ra bên giường bệnh nhân.

Một đêm khác, thầy Francis Velasco đau liệt nằm một mình trong phòng tối tăm. Thầy đỡ chứng nguy kịch mà không ai đến cấp cứu. Thầy hoảng sợ và tin rằng mình chết ngay. Bỗng thầy Martin hiện ra trong phòng, mang theo thuốc chữa cho bệnh nhân.

Ngạc nhiên, thầy Francis hỏi:

- Thầy Martin ôi ! sao không có ai báo tin thầy biết tôi đau nặng ?

Mỉm cười, Martin trả lời:

- Thôi, thầy yên chí không cần hỏi han vô ích. Thầy không chết đâu mà sợ !

Cùng lúc ấy, Thầy Francis khỏi bệnh và khỏe mạnh như thường.

Cách mấy năm sau, thầy Martin mới thuật lại truyện lạ này. Trong số những tu sĩ nghe truyện hôm ấy, có thầy coi cổng Tu viện lấy làm ngạc nhiên, và nói:

- Có thể nào xảy ra như vậy. Tôi nhớ hôm ấy chính tay tôi khóa các cửa rất cẩn thận và giữ hết các chìa khóa...

Thầy lộ vẻ hoài nghi và từ đấy để ý rình mò Martin ra vào phòng bệnh nhân bằng cách nào !

Một đêm vào lúc mười giờ, sau khi đã đóng hết cửa rồi, bỗng nhiên thầy lại trông thấy Martin trong phòng bệnh nhân. Thầy tự hỏi:

- Lạ lùng thật ! Martin vào lối nào ?

Không chịu thua, thầy nhất định theo dõi để khám phá hành động của Martin. Thầy nép mình vào một góc tường, đợi xem Martin đi động bằng cách nào. Mắt mở to như dán vào cửa phòng bệnh nhân. Thầy đợi hồi không thấy ai ra. Muốn chắc chắn, thầy xem lại các cửa thì thấy vẫn đóng cẩn thận.

Lúc này thầy Martin mới hiểu...và quì gối tạ ơn Chúa đã ban cho thầy Martin quyền phép lạ lùng đó.

Theo những lời người am hiểu thuật lại thì đêm nào thầy Martin cũng xuất hiện trong phòng bệnh nhân, đem theo thuốc men hoặc trái cây cần dùng cho mỗi người.

Ông Rodrigo Molendez, sưng nhọt độc ở chân. Tối đến, ông khóa cửa nằm một mình trong phòng. Một đêm, ông đau đớn quá, kêu lên như điên :

- Trời ơi ! Tôi đau nhức thế này chịu sao nổi ? Một thân một mình biết kêu ai giúp đỡ cho lúc này !

Ông vừa dứt lời, thì thầy Martin ở đâu xuất hiện, mang nước nóng đến rửa chân cho bệnh nhân. Ông Rodrigo tưởng mình chiêm bao.

Sự lạ này, cha Juan Molendez, con trai ông Rodrigo đã làm chứng trong bản án tuyên phong Chân Phước cho thầy Martin.

Ông Rodrigo còn kể lại một sự lạ nữa ông được mục kích khi tới thăm cha Juan de Salinas đau dạ dày nằm tại bệnh viện. Cha thổ huyết, nên khát nước và tỏ ý muốn uống một ly nước. Trong lúc đó thầy Martin hiện ra trước mặt cha, bưng một ly nước đường cho ngài uống.

Ông Rodrigo vô cùng ngạc nhiên vì thấy cửa phòng lúc ấy khóa cẩn thận.

XIII. VƯỢT TRÙNG DƯƠNG TRONG NHÁY MẮT...

Từ lúc thiếu thời, thầy Martin rất ước ao được sang Viễn đông truyền giáo. Chính vì mục đích ấy, thầy đã vào tu Dòng Đaminh. Lòng mong ước đó đã được hoàn toàn toại nguyện. Thầy không sang phương xa xứ lạ theo lối thường của các vị truyền giáo, nhưng đã được Chúa ban phép xuất hiện phi thường.

Thật vậy, suốt đời thầy tu trong nhà Dòng Santo Rosario tại Lima. Vậy mà có nhiều nhân chứng đã trông thấy thầy ở Mỹ tây Cơ, Pháp, Alger, Phi luật Tân và Trung Hoa.

Ông Francis de Montoya có quen biết thầy Martin, sau khi ông bị đem sang an trí tại Phi Châu. Trong thời gian ở đây, ông và các bạn đồng lao được một vị tu hành đến giúp đỡ trong lúc hoạn nạn.

Mặc dầu vì hoàn cảnh đặc biệt, ông không được phép hỏi quí danh vị tu hành, nhưng xem vào nét mặt khả ái, ông không hồ nghi vị đó chính là thầy Martin.

Khi mãn hạn, ông trở về và việc thứ nhất là tìm đến gặp thầy Martin. Sau khi tay bắt mặt mừng, ông không còn hồ nghi về sự có mặt thầy tại Phi Châu.

Ông cứ tưởng Bề trên đã cho phép thầy sang đó giúp đỡ ông cũng như các bạn tù, nhưng khi hỏi ra mới biết thầy vẫn ở nhà Dòng. Để khỏi thắc mắc, ông đánh bạo hỏi thầy nhưng thầy cứ mỉm cười và nói lảng đi đàng khác không muốn trực tiếp trả lời. Một người lái buôn ở Lima thuật lại rằng: Trước khi sang buôn bán tại Mỹ tây Cơ, ông có tới thăm Martin xin thầy cầu nguyện cho mình gặp nhiều may mắn, vì ông tin tưởng lời cầu nguyện của Thầy rất đặc lực. Chẳng may, khi vừa tới Mỹ tây Cơ, ông lâm bệnh trầm trọng. Trong cơn mê sảng, ông kêu lên: "Lạy Chúa, sao thầy Martin không tới đây cứu chữa tôi ?".

Ông vừa nói dứt lời thì thầy ở đâu bước vào, gương mặt tươi vui. Ông vui mừng vội hỏi:

- Thầy tới đây lúc nào ?

- Tôi vừa đến, thầy Martin đáp.

Rồi không để cho bệnh nhân hỏi thêm. Thầy Martin mau lẹ pha thuốc vừa đưa cho bệnh nhân uống, vừa nói:

- Ông chịu khó uống thuốc này, chắc chắn sẽ khỏi.

Nói đoạn, thầy biến đi trong nháy mắt. Bệnh nhân uống thuốc và được khỏe mạnh lại như thường. Ông đến tu viện Đaminh tại Mê tây Cơ để tạ ơn thầy. Nhưng ông không biết rằng: lúc này thầy Martin đang ở Thủ đô Lima, chứ có ở Mê tây Cơ đâu mà tìm.

Chúa còn ban cho thầy quyền biến thiên vạn hóa tài tình, có khi đang làm việc ở trước mắt mọi người, hoặc đang đứng trước giữa đám đông; bỗng nhiên thầy biến đi nơi khác nhanh như chớp.

Với quyền thiên biến vạn hóa ấy, thầy Martin chẳng những làm cho mình ra vô hình mà còn có thể che giấu kẻ khác cho khỏi con mắt người đời nhìn thấy. Lần kia một tội nhân ẩn trốn, trong Tu viện, cảnh sát đuổi theo lùng bắt. Thầy liền dùng quyền biến hóa khiến cho tội nhân này thành một người vô hình. Do đó, tội nhân thoát khỏi tay nhà cầm quyền.

Theo lời chứng của nhiều tu sĩ, có lần thầy Martin đi với hai thiên thần đến phòng để cầu nguyện; lần khác thấy có bốn Thiên thần cầm nến sáng rước thầy đi chung quanh hè tu viện.

Cha Barragan đau nặng, cần được cấp cứu, bỗng chốc cha thấy Martin bay trên không như hình một trái cầu lửa, đến tận phòng chữa bệnh cho mình.

Người ta quả quyết rằng: thầy Martin chẳng những có tài bay biến mà còn truyền tài ấy sang cho nhiều người khác. Một hôm, thầy dẫn 30 học sinh đi cắm trại. Thầy trò vui đùa chạy nhảy đến quên cả ngày giờ. Khi mặt trời đã lặn, màn đêm đang bao trùm vạn vật, các học sinh lo lắng, làm thế nào để về kịp giờ vì đường còn xa. Lúc ấy thầy Martin ngửa mặt lên trời cầu nguyện. Bỗng nhiên, gương mặt thầy trở nên sáng láng. Thầy quay lại bảo các chú bé: " Các em hãy theo tôi". Rồi thầy đi trước học sinh theo sau. Chỉ trong khoảng khắc, thầy trò đã về tới nhà đúng vào giờ đã định.

XIV. NHÀ TIÊN TRI KỲ TÀI.

Năm 1634, một thiên tai do mực nước dâng cao có thể đẩy dân chúng vào cảnh lầm than do nước sông Rimac lên cao. Dân chúng lo ngại cho tương lai đen tối. Thầy Martin cũng có mặt tại nơi để chứng kiến sự lo ngại đó. Hình như được ơn soi sáng, thầy chạy ra bờ sông, lấy ba hòn đá kính Chúa Ba Ngôi, rồi lần lượt ném xuống chính chỗ nước xoáy mạnh nhất, đoạn quì gối cầu nguyện sốt sắng trước mặt toàn dân đang chứng kiến. Khi thầy vừa cầu nguyện xong, nước sông đã rút xuống tới mức bình thường. Đứng trước hiện tượng phi thường mới xảy ra cứu thoát nạn thủy lao đang đe dọa, toàn dân sung sướng hoan hô thầy. Ngay lúc đó, họ đề nghị xây dựng một ngôi Thánh đường tại chỗ để kỷ niệm và tạ ơn Chúa, nhưng thầy Martin không đồng ý vì gần đó đã có sẵn nhà thờ Đức Bà; để yên lòng dân, thầy quả quyết với họ từ đó về sau nạn lụt tại vùng Rimac sẽ không có nữa. Thời gian đã chứng thực lời quả quyết ấy của một nhà tiên tri kỳ tài.

Trong một cuộc gặp gỡ người thanh niên xa lạ tên là Juan Ferrer. Thầy Martin chào hỏi vui vẻ lịch thiệp và nói một câu đột ngột.

- Thưa thầy, bao giờ chúng tôi được hân hạnh trông thầy đội nón Hồng Y ?

Trước mặt những người không quan tâm, lơ đãng, câu nói đó có thể là một câu khách sáo xã giao, nhưng lịch sử chứng nhận rằng: số dĩ Martin nói lên câu đó là vì thầy đã nhìn thấy trước địa vị cao quý của người

thanh niên đang đứng trước mặt thầy lúc này. Quả thật, Juan Ferrer sau này đã vào tu Dòng Đaminh, chịu chức linh mục, đến sau được thăng chức Giám Mục và Hồng Y, đứng như thầy Martin đã nói trước.

Một năm kia, thành Lima bị sa vào cảnh tang thương do một thứ bệnh dịch mới phát sinh. Nhà Dòng Santo Rorasio chật ních những bệnh nhân nằm la liệt. Thấy thế, một tu sĩ xin hồi tục vì sợ chết... Sau khi lấy hết lời khuyên lớn răn bảo cũng không được. Cha Bê trên phải chấp thuận việc hồi tục của thầy. Trước khi ra khỏi nhà Dòng, tu sĩ ấy đến từ giã thầy Martin. Thầy tỏ ý lo ngại cho người thanh niên ý chí can trường. Khi anh ta đi, thầy nói tiên tri rằng: Thôi anh đi thì đi, nhưng nên biết rằng: Thiên Chúa đang đón chờ anh ở nhà quê anh đó. Chàng về nhà được mấy hôm liền lăn ra chết một cách rất thương tâm. Lời tiên tri của Martin đã ứng nghiệm.

Theo lời cha Cypriano de Medina thuật lại thì một ngày kia, trong lúc thầy Martin đi vắng, lũ học trò vào phòng ăn và phòng ngủ của thầy lục lọi, chúng lấy trái cây, bánh mì mà ăn có đĩa táo bạo hơn đã lấy tiền của thầy dành cho kẻ đói khó... Khi về, thầy thận trọng trách móc chúng đã ăn trộm. Thầy sẵn sàng tha thứ cho những đứa đã ăn vụng hoa quả bánh trái, nhưng thầy buộc phải trả lại số tiền, vì tiền đó là của kẻ khó khăn... Chẳng hay, chính đứa đã ăn cắp lại muốn kéo gân cổ lên cãi cho bằng được. Thấy thế, thầy Martin nói rõ cho chúng biết những trường hợp, những phương pháp chính nó đã áp dụng để biến thủ tiền đó và hiện còn giấu giếm ở chỗ nào. Nghe đến đây, chúng chỉ còn có cách thú tội và đem trả lại cho thầy, để ngày mai thầy có tiền làm phúc cho kẻ đói.

Những tích mới thuật lại trên đây cũng như muôn vàn tích khác, chứng tỏ thầy Martin là một nhà tiên tri kỳ tài. Nhưng thầy đã áp dụng tài tiên tri đó để mưu ích cho những ai ? Bạn đọc phần sau sẽ biết.

XV. THẦY MARTIN DÙNG TÀI TIÊN TRI ĐỂ CỨU NHÂN ĐỘ THẾ.

Với tài tiên tri được Thiên Chúa ban cho, thầy Martin đã đem áp dụng để cứu vãn được nhiều nạn nhân xấu số.

Khi nghe một tội nhân đã bị kết án xử tử và sắp phải điếu ra pháp trường. Thầy Martin vội vã vào khám đường yên ủi, vỗ về và lo cho hắn được chịu các phép Bí tích sau hết. Sau hơn một tiếng đồng hồ lấy hết lời khuyên lớn, khuyến khích, thầy Martin mới làm cho hắn mềm lòng lo việc làm hòa với Thiên Chúa trước khi phải điếu ra pháp trường. Thầy trở về nhà Dòng với tất cả sung sướng vì đã thi ân cho một nạn nhân xấu số.

Sau đó, Chúa cho thầy vì thầy cầu nguyện, tội nhân sẽ được ân xá và trả lại tự do. Thầy vội vàng đưa tin đó cho nạn nhân. Anh hết sức vui mừng, chờ ngày được trở về với bà con họ hàng làng nước. Nhưng ngày một ngày hai, anh không thấy tin tức gì chứng minh lời thầy Martin nói, trái lại, một bữa kia, anh thấy lý hình điếu mình ra pháp trường... Tất cả thất vọng chua cay tràn ngập tâm hồn anh khi anh điếu qua các phố phường để đến chỗ đền tội xứng đáng. Nhưng vừa khi tới pháp trường, nhà cầm quyền mới nhận được tin ân xá cho tội nhân. Ai nấy quay ra về. Khi đi dọc đường, một thanh niên trao cho tội nhân mới được ân xá một số tiền do thầy Martin gửi để anh gây dựng lại cơ nghiệp sau khi được trả tự do. Đó là đặc ân Thiên Chúa ban cho anh vì công nghiệp thầy Martin, một tu sĩ khó khăn hèn hạ...

Một bệnh nhân nằm điều trị tại bệnh viện Lima đã lâu ngày. Ai cũng cho anh là người Công giáo khô khan, ít khi nghĩ tới tương lai để cải thiện đời sống. Một đêm kia, anh gỡ chứng có mùi lâm nguy. Tuy không ai báo cho Thầy Martin đang ở nhà Dòng, nhưng tự nhiên thầy cũng biết tình hình nguy ngập của bệnh nhân; thầy vội vã thân hành đến bệnh viện, báo cáo với nhân viên thường trực về bệnh tình trầm trọng của nạn nhân mà chính nhân viên này cũng không biết tới. Hơn nữa, thầy còn cho nhân viên biết bệnh nhân tiếng là người Công giáo, nhưng thực ra hắn chưa chịu phép Rửa tội. Sau đó chính thầy đích thân đến giường bệnh nhân, ân cần săn sóc hỏi han nhiều điều và cho hắn biết tình trạng nguy ngập của mình. Thầy cũng không quên cho hắn biết việc cần phải dọn mình chịu phép rửa tội cấp tốc. Nghe đến đây, hắn hết sức ngạc nhiên vì thấy thầy Martin biết rõ bí mật mà hắn nghĩ chỉ có mình biết. Do đó hắn thú nhận tội lãnh đạm, khô khan với việc đạo

và dọn mình chịu các phép cần trước khi tắt thở, vì theo lời thầy Martin báo trước, nhất định hẳn sẽ phải chết trong đêm đó...

Thế là nhờ có sự can thiệp cách lạ lùng của thầy Martin, một linh hồn đã được cứu rỗi.

Thầy Martin có một người bạn tâm phúc tên là Ferdinando. Một hôm trong câu chuyện thân mật, thầy nhìn thẳng vào con mắt bạn, nói lên một câu đột ngột quá, làm người bạn mất vẻ tự nhiên. Thầy nói: Bạn Ferdinando, tôi hiểu anh rồi anh, anh đang buồn phiền vì một ý nghĩ sâu xa mà anh đang mong đợi. Nhưng xin anh hãy vui lên và chờ đợi: 14 năm nữa anh sẽ được toại nguyện đấy.

Nghe đến đây, Ferdinando cố làm ra vẻ tự nhiên đáp lại. Buồn phiền và mong đợi. Ở đời có lắm cái buồn, cũng như có lắm cái mong. Ai tránh được những cái đó ? Chỉ có chết mới hết buồn, hết mong thôi anh ạ.

Với một nụ cười hóm hỉnh giữa đôi bạn, Martin nói tiếp: Không, đối với anh, cái chết cũng không hết buồn và hết mong. Chỉ khi nào anh được thụ phong linh mục, lúc ấy anh mới vui.

Bị đánh trúng tâm lý, Ferdinando sững sốt, nhìn thẳng vào người bạn tâm phúc, không nói được nửa lời... Nhưng Martin cứ thản nhiên nói với bạn: Ferdinando, tôi nói thật với anh, anh sẽ được toại nguyện: anh sẽ làm linh mục. Nhưng khi làm linh mục rồi anh có trở lại thành này cũng không còn gặp tôi nữa.

Quả thật, 14 năm sau, Fernando đăng lãnh chức linh mục trong những hoàn cảnh bất ngờ ở Santiago thuộc nước Chilê. Khi trở về Lima, cha rất buồn vì không được phước gặp mặt người bạn tâm phúc ở đời này nữa, đúng như lời thầy Martin đã nói...

Một tích khác sau đây chứng tỏ lời tiên tri của thầy Martin có bảo đảm đến mức nào:

Don Juan de Figuerra, Đô trưởng Lima, đang nóng lòng chờ đợi lệnh của triều đình Tây ban Nha quyết định về số phận của mình. Trong lúc đó, thầy Martin đích thân đến thăm sức khỏe và cho ông biết rằng: chỉ mấy hôm nữa, ông nhận được giấy tờ chính thức. Nhưng thầy thêm rằng phó vương Peru sẽ mưu sát ông. Nhưng ông sẽ thoát khỏi nạn và được thăng chức Thống Đốc Ngân Hàng Quốc Gia. Tuy nhiên, trong chức vụ đó, ông sẽ bị nhiều tai bat va gió, nếu can đảm chịu đựng, ông sẽ lập được nhiều công trạng. Thời gian đã làm chứng lời tiên tri đó ứng nghiệm đến mức nào: Don Juan, tân Thống Đốc Ngân Hàng Quốc Gia bị mất một mẻ trộm 10 vạn Mỹ kim, đâm ra buồn phiền như điên dại. Hơn nữa còn bị vu khống nhiều điều, khiến ông héo hắt đi chỉ chực chết.

Trong trường hợp này, ông mới nhớ lại lời tiên tri của Martin, và thân đến tìm thầy Martin mong được một lời an ủi vô về: sau cùng ông tỏ ý muốn chết không thiết sống nữa. Nhưng thầy Martin mỉm cười cho ông biết rằng thầy sẽ chết trước ông, và sau này phần mộ ông sẽ ở bên phần mộ thầy tại nhà Dòng. Thời gian đã bảo đảm sự ứng nghiệm của các tiên tri tử tử mĩ đó... Ngày nay khách du lịch còn gặp thấy phần mộ đã nói lên rất nhiều với khách thập phương qua các thế hệ.

XVI. LỜI TIÊN TRI CUỐI CÙNG.

Năm 1639, trong một cuộc kinh lý qua thành Lima, Đức Cha Feliciano de Vega, Tổng Giám Mục Mỹ tây Cơ bị bệnh sưng phổi rất đau đớn, các Bác sĩ đều thất vọng trước cơn bệnh nguy hiểm ấy.

Thấy không còn hy vọng ở khoa học loài người, Đức Cha mới nhớ đến Thầy Martin, một nhân vật nổi tiếng là hay cứu nhân độ thế, Ngài sai cha Cypriano de Vega, là cháu ngài thân đến Tu viện Santo Rosario, yêu cầu cha Bê trên sai Thầy Martin đến giúp đỡ mình trong lúc lâm nguy.

Vâng lời Bê trên, thầy Martin vội vã đến hầu Đức Tổng Giám mục, Ngài xin thầy để tay trên ngực mình với một ý nghĩ là có bàn tay thánh ấy, nhất định Ngài sẽ cứu thoát. Nhưng với lòng khiêm nhường, thầy hết sức xin cáo thoái. Theo ý thầy, không bao giờ dám làm như thế. Tuy nhiên, đứng trước sự khẩn khoản như truyền khiến của Đức Giám Mục, Thầy phải nhắm mắt vâng lời để tay trên ngực Ngài. Cùng lúc đó, cơn bệnh biến đi đâu mất, Đức Giám Mục bình phục. Ngài cảm thấy trong mình dễ chịu, vui vẻ, khoan khoái như vô sự.

Đứng trước phép lạ hiển nhiên, ai nấy đều râm rộ khen ngợi Thầy Martin, coi ngài như thánh sống.

Trên đường trở về địa phận, Đức Tổng Giám Mục xin bề trên cho phép đi hộ tống. Nhưng với cử chỉ khiêm nhu, thầy xin cáo từ trở về nhà Dòng vì thầy đã biết một việc quan trọng trong đời thầy sắp xảy ra...

Toàn thể nhà Dòng rất ngạc nhiên khi thấy lần đầu tiên thầy Martin mặc một đồ áo mới. Có người thắc mắc hỏi thầy về thái độ hiếm có ấy. Thầy nói như nửa đùa nửa thật rằng: Đây là bộ áo mới lần đầu tiên và cũng lần cuối cùng tôi mặc để người ta liệm xác tôi đem chôn cho tiện việc. Câu nói đó, ai ngờ có ngụ ý một sự thật rất phũ phàng.

Ngày hôm sau, thầy bị sốt rét nặng, phải nằm liệt giường liệt chiếu. Cả nhà Dòng tuốn đến bên giường thầy, tìm phương cấp cứu. Nhưng thầy bình tĩnh nói cho anh em biết rằng: Đời sống của Thầy đến đây chấm dứt, bất cứ thuốc nào cũng không thể cứu sống thầy trong lúc này. Khi thấy anh em trong nhà tận lực giúp đỡ mình mọi phương diện, thầy rất cảm động, ngỏ lời thành thực cảm ơn cha bề trên và toàn thể anh em, đồng thời xin tha thứ những lỗi lầm thầy đã phạm trong suốt cuộc đời tại Tu viện, lời lẽ khiêm nhường thành thật, ai nghe cũng phải cảm động chảy nước mắt ra, và tỏ ý lo ngại buồn tiếc vì phải vĩnh biệt một Đấng thánh...

Sau cùng, thầy dọn mình chịu các phép sau hết cách sốt sáng để dọn mình chiến đấu với hỏa ngục một lần sau hết, vì thầy biết rằng: bọn Satan đã dốc hết toàn lực ra để cho thầy ngã lòng mất nhân đức tin cậy trong phút cuối cùng của đời thầy... Nhưng với sự giúp đỡ của Thiên Chúa, của Mẹ Maria mà trót đời thầy đã triu mến, của thánh Phụ Đaminh, của thánh Vincenté Ferrer, của Thánh Catarina Alexandrina, Martin nhất định lao thân vào mặt trận chiến đấu cuối cùng.

Ngoài ra, ma quỷ còn làm cho Ngài phải đau đớn về phần xác do bệnh tật gây ra nhưng ngài đã cam lòng chịu hết để kết hợp với những đau khổ Chúa Giêsu trên Thánh giá.

Giờ hấp hối đã đến, các thầy trong nhà quì chung quanh vườn đọc kinh bảo đảm... thầy Martin sốt sáng ôm tượng chịu nạn trên ngực, ứa nước mắt ra, từ giã tất cả anh em nhà lần sau hết. Khi các thầy đọc tới câu: "Chóc ấy Ngôi thứ Hai xuống thế làm người, và ở cùng chúng tôi" thì thầy Martin thở hơi cuối cùng, để lại một tang chung cho cả nhà Dòng và nhân dân Lima... Thầy tắt thở hồi 9 giờ tối ngày 3 tháng 11 năm 1639, thọ 60 tuổi, tu được 39 năm.

Tiếng chuông sầu báo hiệu cái chết của một Đấng Thánh suốt đời đã tận tụy hy sinh cho người đồng loại nói chung và cho những nạn nhân xấu số nói riêng. Khi nghe tin thầy Martin chết tại Tu viện Santo Rosario, toàn thể nhân dân Lima tuốn đến kính viếng thi thể Ngài, họ ngậm ngùi thương tiếc vì từ nay trở đi, Lima sẽ có một Đấng thánh bầu cử cho dân thành trước Ngai thiêng.

Thế là thầy Martin đã chết đúng như lời thầy đã nói trước. Đó là lời tiên tri cuối cùng của Thầy.

XVII. THẦY MARTIN CHẾT, NHƯNG KHÔNG HẾT HOẠT ĐỘNG.

Suốt cuộc đời, thầy Martin đã vui lòng hy sinh cho nhân loại ! Lòng bác ái của Ngài bao la như biển cả.

Nhiều người lầm tưởng rằng: chết đi, thầy Martin sẽ không còn liên lạc được với thế giới hữu hình, đầy gian lao đau khổ này nữa, Nhưng sự thực khác hẳn.

Việc lạ lùng trước hết Chúa làm nơi xác thầy là một biểu tượng xảy ra trước trước mắt mọi người chứng kiến tại chỗ: Sau mấy giờ thầy Martin tắt thở, xác Ngài cứng ra như gỗ đá. Đứng trước một hiện tượng thường xuyên đó, Cha Clipriano de Medina muốn cho Thầy làm một phép lạ trên xác thầy ngay lập tức. Với tất cả lòng thành thực kính mến, Cha nói với thầy như nói với kẻ còn sống rằng: Hỡi thầy Martin, sao Thầy để xác mình cứng đơ thế này, giờ đây bao nhiêu người có mắt chung quanh Thầy đều thiết tha mong đợi cho xác Thầy trở lại mềm mại như trước, để họ nhận biết quyền phép thầy Martin thật thiêng. Thầy hãy làm phép lạ ngay đi thể theo lòng mong ước của mọi người.

Thật là cầu được ước thấy. Cha nói chưa dứt lời, thì xác thầy Martin trở nên mềm mại, tốt lành như khi còn sống, đồng thời từ xác thầy xông ra mùi hương thơm ngào ngạt bát ngát, thứ hương thơm không thể tìm được ở thế gian này. Tiếng phép lạ đồn ra khắp nơi nhanh như chớp, thu hút một số rất đông dân chúng tuốn đến như nước chảy. Tu viện chật ních những người. Họ thi đua đá đến xác thầy hoặc lấy những đồ vật thầy đã dùng lúc sinh thời.

Trước sự náo nhiệt của dân chúng các nơi đổ đến, tang lễ phải hoãn lại nhiều ngày, nhưng xác thầy vẫn tươi tỉnh, và xông ra mùi hương thơm phức, làm cho ai nấy đều nức lòng sùng bái mãi không thôi.

Đến ngày đã định, tang lễ được cử hành rất long trọng: Chính Đức Tổng Giám Mục De Cruzco, Bá tước De Chichon, Phó vương xứ Peru và cụ Juan de Cennafield, Đại diện hoàng gia khiêng linh cữu đi trước, theo sau là các nhà đại diện chính quyền và giáo quyền, nhiều Giám Mục, linh mục, tu sĩ các Dòng Nam Nữ cùng một số đông giáo dân tiến đưa thầy đến nơi an nghỉ ngàn thu. Trước những sự nô nức khôn tả, đám tang biến thành cuộc cung nghinh linh đình trọng thể chưa từng thấy tại thủ đô Lima. Ai ngờ con người hèn hạ như Martin, mà ngày nay được toàn thể nhân dân tôn trọng; giờ đây, người ta thấy thầy đã hoàn toàn thực hiện lời Chúa phán: "Ai hạ mình xuống sẽ được cất lên cao". Trót đời thầy Martin muốn tự hạ xuống dưới chân mọi người, không sống cho mình, do đó, giờ đây, ai nấy hướng về thầy, coi thầy như Đấng thánh đáng tôn trọng mến yêu; đó là phép lạ vĩnh viễn thầy đã làm trong suốt cuộc đời.

Từ ngày Thầy thác đi, những phép lạ nhân tiên liên tiếp xảy ra: Bà Catarina de Goazález bắt toại 15 năm trời, khi đá đến quan tài của Thầy thì được lành mạnh ngay trong chốc lát.

Bà Elisabeth de Astorage đang lên cơn sốt rét nặng, thế mà sau khi đá đến áo thầy đã dùng khi còn sống, bệnh sốt rét biến đi ngay, không để lại dấu vết nào.

Bà Elisabeth Ortez de Torrez, trước đã hàm ân thầy nhiều lắm; giờ đây, bà muốn xin thầy làm cho đặc ân nữa là chữa bà khỏi bệnh đau màng óc. Vừa kêu cầu khẩn vái xong, bà cảm thấy nhẹ nhàng dễ chịu; từ ấy cho đến chết, không thấy bệnh đó tái diễn nữa.

Một nạn nhân da đen chỉ uống một ly nước có pha chút đất lấy trên mộ thầy Martin liền được khỏi bệnh sốt rét rừng đã từng bao năm giày vò ông ta.

Bác sĩ Diego de Cevailos bị bệnh yết hầu, không thuốc nào chữa khỏi, ông ngã lòng và chỉ nằm chờ chết. May ra một người bạn đưa đến cho bác sĩ chút di tích của Thầy Martin, ông vui mừng để di tích đó trên cổ và ngủ một giấc ngon lành; sáng hôm sau, khi thức dậy, Bác sĩ không thấy dấu vết gì của căn bệnh nữa. Ông buộc lòng công nhận hiện tượng đó là phép lạ hiển nhiên, khoa học không thể nào giải thích được.

Tin tức về những phép lạ đồn thổi ra khắp nơi nhanh như chớp, thiên hạ tuốn đến Tu viện Santo Rosario kính viếng không ngừng. Để việc đạo đức đó được thực hiện dễ dàng hơn, các nhà cầm quyền đạo đời đồng thanh yêu cầu Cha Bề trên nên dời xác thầy sang một nhà nguyện rộng rãi, đẹp đẽ hơn. Sau bao nhiêu cuộc bàn cãi, ai nấy thỏa thuận xây cất ngôi mộ thầy ngay trong phòng thầy ở lúc sinh thời, gần cửa Tu viện, để cho giáo dân tiện việc đến kính viếng.

Lễ dời thi thể thầy Martin được cử hành rất long trọng vào một ngày trong tháng 3 năm 1664 nhằm kỷ niệm 25 năm thầy tạ thế.

Trong hàng quan khách tới dự lễ hôm ấy, người ta nhận thấy Bá tước S. Esteban, phó vương xứ Peru, các quan trong triều và hoàng gia, các Đức Giám Mục cùng nhiều giáo sĩ, giáo dân khắp nơi tuốn đến. Khi mở quan tài ra để khám nghiệm theo nghi thức thường lệ, người ta rất ngạc nhiên khi thấy thi thể thầy Martin còn nguyên vẹn, mặt mũi tươi tỉnh như người còn sống. Ngoài ra còn tỏa mùi hương thơm ngát làm mát lòng những người đến chứng kiến.

Khi khám nghiệm, nhiều nhà bác học lấy kim chích thử vào thịt thánh nhân, liền có máu tươi chảy ra như thường. Đứng trước hiện tượng phi thường đó, họ không thể cầm mình được. Một niềm sung sướng hiện ra nơi

mặt mọi người, lòng tôn sùng kính mến của họ đối với người quá cố vì thế thêm lên đến nhiệt độ cao nhất, họ rất mong mỗi một ngày kia sẽ hân hạnh thấy thầy được được đặt trên bàn thờ để đón nhận lòng tôn sùng kính mến của toàn thể nhân loại.

Lúc này, dân chúng Lima hân diện vì có thầy Martin, một người con yêu của xứ sở của mình.

XVIII. VIỆC PHẢI ĐẾN ĐÃ ĐẾN...

Martin, một người da đen hèn hạ, lúc sinh thời đã theo đuổi lý tưởng duy nhất: xả kỷ hy sinh, tận tình bác ái; khi thác đi, Ngài vẫn tiếp tục thi hành sứ mạng thiêng liêng đối với nhân dân đang quần quai đang đau khổ. Do đó, cả thế giới Công giáo không thể không quan tâm, đem lòng khâm sùng quý mến Ngài.

Phong Chân Phước cho Martin !

Đó là nguyện vọng thiết tha nhất của giáo dân, nhất là những ai được hân hạnh biết thanh danh, sự nghiệp của Ngài. Nhưng ngót 200 năm sau, lòng mong ước đó mới được toại nguyện. Dù phải chờ lâu đến đâu, cũng không phải là truyện đáng tiếc ! Vì việc phong thánh không phải là truyện dễ dàng như có người lầm tưởng.

Sau bao nhiêu năm điều tra cặn kẽ, người ta mới khám phá ra cả một kho tàng quý báu chung quanh vị anh hùng của thời đại mà Ngài không ngừng thực hiện để xoa dịu vết thương lòng của những người lâm cảnh tai bay vạ gió, khó lòng gỡ mình khỏi nếu không có sự can thiệp của thầy Martin ở bên kia thế giới.

Trong việc yêu cầu phong Chân phước cho Martin người ta thấy có nhiều bậc vị vọng trong xã hội đạo đời, như nhà vua Philipê IV, vua này đệ lên Đức Giáo Hoàng Alexandro VII một lá đơn thỉnh cầu Ngài lấy quyền Thiên Chúa, để tuyên dương công đức vị đại ân nhân của nhân loại. Ngoài ra, để thực hiện lòng mong ước đó một cách chóng vánh, nhà vua trao sứ mạng cho vị Đặc sứ Tây ban Nha tại Roma vận động đặc lực. Năm 1664 và 1664, vua còn đệ sang Tòa Thánh hai đơn thỉnh cầu việc nói trên.

Đừng kể vua Philipê IV, còn có rất nhiều danh nhân khác thuộc nước Peru, nhất là Đức Giáo Chủ Lima và Cha Bề trên Dòng Đaminh đã thiết tha đệ đơn thỉnh cầu Tòa Thánh xét bản án sự nghiệp, công đức thầy Martin để chính thức suy tôn Ngài lên bậc Chân phước.

Sau khi nhận được bao nhiêu đơn thỉnh cầu, Tòa Thánh mở cuộc điều tra cặn kẽ theo giáo luật. Chẳng may chiếc tàu chở công văn Tòa Thánh bị đắm tại Địa trung Hải, phải mất bao nhiêu thì mới trục lên được, khi xem đến các giấy tờ, người ta nhận thấy đã mục nát gần hết, chỉ trừ công văn Tòa Thánh có liên quan đến vụ án Martin là không việc gì.

Cha Francis Blao được cử làm Chương lý thu nhận tất cả tài liệu liên quan đến vụ án quan trọng này. Đang khi thi hành công việc gấp rút, chẳng may Cha bị ung thư, bệnh tình rầm trọng. Công việc phải đình lại... Đứng trước sự lo ngại cho tương lai, Cha đặt hết tin tưởng và hy vọng vào thầy Martin, xin thầy ra tay cứu giúp mình trong lúc nguy ngập này. Thật là cầu được ước thấy; sau một đêm ngủ ngon lành, sáng hôm sau khi tỉnh dậy, cha thấy cơn bệnh ung thư quái ác đã biến đi tự lúc nào rồi.

Trong việc tìm kiếm tài liệu liên quan đến cuộc phong chân phước cho Martin, người ta phải đặc biệt quan tâm đến Juan Vasquez, người thanh niên ngày nào kia được hân hạnh sống bên cạnh thánh nhân trong vòng 4 năm trời.

Trước khi thầy Martin qua đời, Juan đã xin phép trở về Tây ban Nha; khi thầy trò từ biệt nhau, Martin có nói một câu ngụ đầy thâm ý có vẻ tiến tri lảm: "Này anh Juan, thầy trò ta sẽ không gặp mặt nhau ở thế gian này nữa. Nếu có gặp, có lẽ anh cũng không muốn nhìn nhận tôi !".

Để bỏ khuyết phần quan trọng trong bản án, vị chủ tọa thấy cần phải gặp mặt tên Juan này. Sau bao nhiêu vất vả đòi hỏi, Juan mới chịu ra mặt theo tư cách nhân chứng đã được mắt thấy tai nghe bao công việc xảy ra chung quanh vị anh hùng của chúng ta. Nhưng trong cuộc thẩm vấn, nhà cầm quyền có vẻ bất mãn vì thái độ dè dặt, kín đáo, thiếu thành thật của chứng nhân.

Sau cuộc thẩm vấn đầu tiên, Juan trở về nhà sửa soạn đọc kinh tối tại gia, thì thấy có tiếng gọi ngoài cửa, anh vội vã ra xem có ai đến thăm mình. Khi ngó qua cửa sổ, anh thấy bóng dáng hai vị tu hành lướt qua; thấy không có chuyện gì quan trọng, anh trở lại nhà và tiếp tục đọc kinh như trước. Nhưng lần này nghe có tiếng gọi ngoài đường lớn, anh phải bỏ dở việc mà ra, khi ấy thấy hai thầy Dòng tiến lại, và trong nháy mắt anh đã thấy hai Ngài đứng trước mặt mình, một trong hai thầy Dòng đó chính là Martin! Với một giọng nghiêm nghị, thầy trách móc Juan một cách thận trọng "Juan Vasquez ! anh không nhận ra tôi à ?". Lúc này Juan đứng lặng người như trời trồng, tóc gáy dựng đứng lên, một sự bối rối thấm nhập tâm hồn, anh đang tưởng như mình trong cảnh chiêm bao, thì lại nghe như mình trong cảnh chiêm bao, thì lại nghe thấy thầy Martin nói tiếp: " Anh Juan, vì sao anh lại có thái độ dè dặt khi phải thuật lại đời sống dĩ vãng của tôi ? Anh hãy mạnh dạn khai hết những điều mắt thấy tai nghe. Đừng sợ !".

Nói đến đây, cả hai vị khách biến đi đâu mất trong nháy mắt ! Ở lại một mình, Juan mới nhớ lời Martin nói khi thầy trò từ giã nhau lần sau hết, và anh bắt đầu hiểu đầu đuôi câu chuyện.

Nhưng không hiểu tại sao, Juan lại không tự ý thành thực tự khai. Sự thực, chính anh là một trong những nhân chứng quan trọng trong việc này, nếu vì một lý do nào anh không khai ra, thì công việc còn bị xếp lại lâu ngày... Hiểu như thế, Cha Bernado de Medina, nhân viên trong ủy ban, thân hành đến tìm Juan để điều tra bổ túc. Nhưng đứng trước sự rụt rè, e lệ của anh, cha không thu thập thêm tài liệu mới. Sau bao nhiêu cố gắng, Ngài mới làm cho anh khai rõ ràng những điều mắt thấy tai nghe trong vòng bốn năm anh sống bên cạnh thầy Martin. Và đây là sử liệu quý hóa, có giá pháp lý.

Đến năm 1671, hồ sơ bản án đầu tiên này mới được lên Bộ Lễ Tòa Thánh. Mặc dầu hồ sơ này là kết quả của bao hy sinh, nhưng khi xét lại, Tòa Thánh vẫn còn thấy thiếu sót, nhất là về phía anh Juan. Thật ra, anh chưa chịu cung khai tất cả những chi tiết cần thiết. Do đó, một ngày kia anh cảm thấy như có tiềm lực thúc bách anh phải đi cung khai cho hết. Anh mạnh dạn bước chân ra đi, nhưng một nghi ngờ, ái ngại thấm nhập tâm hồn anh, khiến anh ngần ngại không biết tiến hay thoái... Bỗng nhiên anh thấy một thầy Dòng đứng trước mặt, nhìn anh với vẻ nghiêm nghị lẫn trách móc; anh nhận ra là thầy Martin, thầy nói với anh: "Anh Juan, sao anh không nghe tôi ? Giờ đây anh phải đi cung khai cho hết đi". Nói đoạn thầy Martin biến đi ngay. Đây là lần thứ hai ngài hiện đến thúc giục anh làm trọn bốn phận thiêng liêng đối với thầy, để mưu công ích cho nhân loại.

Bấy giờ anh mới hiểu vai trò quan trọng của mình trong việc vận động phong Chân phước cho thầy, một người bạn thân thiết của mình. Vì vậy anh vui vẻ, cương quyết làm trọn bốn phận ấy...

Sở dĩ ngày nay người ta biết được nhiều điều tử mỉ trong tiểu sử thánh Martin, là nhờ có cha Bernado căn cứ vào tài liệu xác đáng, chiếu một ánh sáng cho nhân loại thấy sự nghiệp cao cả mà Martin de Porres đã thực hiện lúc sinh thời.

Ngày 29 tháng 04 năm 1763, Đức Clementê XIII (1759-1769) công bố Đạo dụ xác nhận sự thánh thiện của thầy Martin, đồng thời tặng ngài tước hiệu Đấng Đáng Kính, tước hiệu dành riêng cho những tôi tá Chúa.

Đến đời Đức Gregorio XVI (1831-1846). Tòa Thánh mới ký Sắc phong Chân phước cho thầy Martin. Nhưng trước khi tuyên bố, còn xét lại một lần nữa và ngày 10 tháng 09 năm 1837, Đấng Đáng Kính Martin được suy tôn Chân Phước tại đền thờ Vatican trước mặt muôn vàn người tứ phương tuôn đến chào mừng vị Tân Chân Phước, trót đời đã hy sinh cho người đồng loại. Sự vui mừng của bao tâm hồn lúc này không tài nào tả cho xiết, viết cho cùng !

Trong dịp hiếm có này, người ta lại thấy Chân Phước Martin làm nhiều phép lạ tại nhiều nước khác nhau như Hoa Kỳ, Gia-nã-đại, Mễ tây Cơ, Peru, Phi luật Tân, Tây ban Nha, Phi Châu... và đâu đâu cũng thấy giáo dân thi đua dâng lên Vị Chân Phước lời hoan hô nhiệt liệt !!!.

XIX. TRÊN ĐÀI VINH QUANH.

Lòng kính mến tôn sùng của giáo dân thập phương đối với Vị Tân Chân Phước Martin chưa được hoàn toàn thỏa mãn, cho đến khi thấy chưa được hoàn toàn thỏa mãn, cho đến khi thấy tính danh Ngài được ghi vào Sổ các Đấng Hiển thánh trong Giáo Hội...

Kể từ năm 1837 cho đến năm 1962, nghĩa là trong vòng 125 năm trường, người ta vẫn cố gắng vận động khi công khai, lúc ngấm ngầm để cuộc suy tôn hiển thánh cho Chân Phước Martin được thực hiện; nhất là dâng lên Thiên Chúa lời cầu nguyện thiết tha xin vì công nghiệp Chân Phước Martin mà Thiên Chúa làm những phép lạ hiển nhiên chứng sự thánh thiện của Người theo sự đòi hỏi của Giáo Hội để thực hiện lòng mong ước của các giới xa gần...

Và Thiên Chúa đã nhận lời cầu nguyện khiêm nhường sốt sắng ấy... Nhiều phép lạ được thực hiện vì công nghiệp Chân Phước Martin, trong đó có phép lạ được phép lạ được Tòa Thánh đặc biệt nghiên cứu và công nhận. Sau khi chuẩn bị mọi sự sẵn sàng theo Giáo luật, ngày 12-04-1962 trong phiên họp đặc biệt, Đức Thánh Cha Gioan XXIII ấn định Chúa Nhật 06-05-1962 để thi hành các nghi lễ cổ truyền tại Vương Cung Thánh Đường Vatican và biên tên Chân Phước Martin de Porres vào Danh sách các Đấng Hiển Thánh trong Giáo Hội...

Thế là sự mong ước của các giới được toại nguyện, người ta chỉ còn phải chờ ngày lịch sử đó thôi.

Và ngày đó đã đến với tất cả huy hoàng của nó.

Ngày 06-05-1962, từ buổi sáng tinh sương, trên các nẻo đường dẫn đến Vương Cung Thánh Đường Vatican, đoàn hành hương thuộc nhiều quốc tịch, nhất là giáo dân ba nước Peru, Pamana và Tây ban Nha, thi đua tảo vào Vatican. Theo các quan sát viên thì có tới 70 ngàn người tham dự cuộc lễ hôm ấy. Đến 8 giờ 30, Đại Thánh Đường Vatican đã chật ních khách hành hương, người ta trông đợi từng giây từng phút để được chiêm ngưỡng tôn nhan Đức Giáo Hoàng XXIII từ Điện Vatican ngự giá tuyên dương công trạng Tân Hiển Thánh tiên khởi người da đen...

Khi đã đến giờ hành lễ, Đức Giáo Hoàng Gioan uy nghi ngự trên xe giá tiến vào Đền thờ thánh Phêrô giữa muôn ngàn tiếng hoan hô long trời lở đất, Ban Thánh nhạc cử bài chào mừng "Tu es Petrus" đèn điện sáng trưng, khiến người ta tưởng mình đang ở trên thiên đàng giữa ánh vinh quang của các thánh. Sau khi Đức Giáo Hoàng an ngự trên Ngai, Đức Hồng Y Arcadio Larraona, Tổng trưởng Bộ lễ, tiến lên nhân danh Giáo Hội, thỉnh cầu Đức Thánh Cha dùng quyền tối cao tuyên dương công trạng và ghi tính danh Chân Phước Martin de Porres, Trợ sĩ Dòng Đaminh vào danh sách các Đấng Hiển thánh.

Trước khi quyết định việc tối quan trọng này, Đức Giáo Hoàng khẩn khoản yêu cầu các người hiện diện hợp ý với Ngài hát kinh Veni Creator cầu xin Chúa Thánh Thần. Đoạn Ngài trịnh trọng tuyên bố:

" Để vinh danh Thiên Chúa Ba ngôi, để cao rao đức tin Công giáo, và để phổ cập Công giáo khắp nơi, Ta dùng quyền tối cao của Chúa Giêsu, Chúa chúng ta, quyền hai thánh Phêrô, Phaolô Tông đồ và quyền riêng Ta quyết định và tuyên bố Chân Phước Martin de Porres là Hiển Thánh và bởi đó, Ta hân hạnh ghi tính danh Người vào Sổ các Đấng Hiển Thánh và ra lệnh hăng năm phải làm lễ kính Người cách sốt sắng ngày kỷ niệm Người qua đời tức là mồng 3 tháng 11 dương lịch. Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần Amen". Lúc ấy đồng hồ đổ 9 tiếng.

Lời tuyên bố này được đọc trước sự hiện diện của 39 Đức Hồng Y, nhiều Thượng Phụ, Tổng Giám Mục, Giám Mục. Linh Mục, tu sĩ, ngoại giao đoàn cũng như các bậc vị vọng khác và non 70 ngàn giáo dân trong

đoàn hành hương bởi tứ phương tuôn đến trong dịp hiếm có này, để tỏ lòng tôn sùng, mến yêu Vị thánh tiên khởi của người da đen, suốt đời đã hiến toàn thân cho người đồng loại...

Sau các lễ nghi phong thánh cổ truyền, Đức Giáo Hoàng hành lễ Đại triều tại bàn thờ riêng trên mô thánh, Ngài có giảng một bài hùng hồn tuyên dương công đức, sự nghiệp của vị Tân Hiến Thánh. Để khỏi thiếu sót tài liệu quý hóa trong lễ nghi phong thánh, chúng tôi xin phụng dịch nguyên văn cố hiến quý độc giả:

"Lúc này Ta cũng như những ai tin thờ Chúa Kitô đều đặc biệt quan tâm hướng về biến cố trọng đại là Đại Hội Vatican II. Tất cả nguyện vọng cải tiến Nhiệm thể Chúa Kitô bằng sinh lực dồi dào đều được đặt vào đó. Giờ phút này, bao nhiêu hoạt động công tác mà Đấng Cứu Thế nhân loại đã phó thác cho ta... đều tập trung vào công cuộc đại sự này, Vì vậy những nghi lễ đặc biệt long trọng cử hành tại Vương Cung Thánh Đường Vatican hôm nay cũng hướng về mục tiêu nói trên. Thực ra, khi ghi tước danh một nhân vật lỗi lạc đầy công đức vào Sổ các thánh trên thiên đàng. Ta có ý cho thiên hạ biết rằng không thể hy vọng ở Đại Hội Nghị điều chi khác hơn là sinh lực mới mẻ để tất cả con cái Giáo Hội được tân tiến trong trường hoạt động.

"Thánh Martin đã lấy lời nói, việc làm dạy cho chúng ta biết rằng con đường phần rỗi và thánh thiện do Chúa Kitô đã khai quang có thể thực hiện được, nếu tiên vàn chúng ta kính mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, và thương yêu kẻ khác bằng mình (Mt 22,36-38).

Từ niên thiếu, Martin đã kính mến Thiên Chúa như cha nhân hậu của nhân loại, và người đã thi hành việc ấy cách chân thành, ngay thẳng, làm cho Thiên Chúa rất hài lòng.

Sau khi gia nhập Dòng Đaminh, người càng thêm lòng sốt sắng kính mến, đến nỗi trong khi cầu nguyện, nhiều lúc tâm trí người siêu thoát thế sự, và hình như chỉ để ý đến sự trên trời, vì người đã in sâu vào tâm khảm lời bà thánh Catarina de Sienna đã nói: "Yêu kẻ yêu mình đó là kẻ đương nhiên. Ai lấy tình yêu để đáp lại tình yêu thì có thể coi như dâng cho Thiên Chúa một ly nước". Khi suy rằng Chúa Kitô đã chịu đau khổ vì chúng ta, đã chịu căng thây trên cây thập giá vì tội lỗi chúng ta (1Pr 2,21-24) thánh nhân sinh lòng kính mến Chúa Giêsu chịu đóng đinh. Và khi suy gẫm sự thương khó của Người, thánh nhân không thể cầm mình được, Người khóc như mưa. Ngoài ra, thánh nhân còn có lòng kính mến Chúa Giêsu Thánh Thể, Người hay châu Thánh Thể lâu giờ và chỉ biết sống bằng sự sống Thánh Thể. Người cũng có lòng kính mến Mẹ Maria cách riêng và coi như Mẹ rất yêu dấu của mình. Sau cùng, thánh đã tuân theo lời Chúa mà thương yêu kẻ khác bằng tình thương phát sinh bởi đức tin mạnh mẽ và bởi trái tim vô tư. Ngài thương yêu kẻ khác vì coi họ cũng như là anh em một nhà, con cái một cha, Ngài còn thương yêu kẻ khác hơn mình vì Ngài coi họ hơn mình về mọi phương diện. Người thương yêu kẻ khác với tinh thần từ bi bác ái như những vị anh hùng cái thế của đức tin Công giáo.

Ngài hay chữa lỗi lầm cho kẻ khác, và sẵn sàng tha thứ cho kẻ xúc phạm đến Ngài bởi Ngài tin tưởng mình còn đáng khinh để hơn thế nữa vì những tội Ngài đã phạm. Ngài làm hết sức để dẫn kẻ lạc đàng trở lại chính lộ; tận tâm giúp đỡ săn sóc bệnh nhân; phân phát của ăn, áo mặc, thuốc thang cho những kẻ túng thiếu, ngài tận dụng thế lực của mình để bênh đỡ những người quê mùa, dân bản xứ và những người phải làm những công việc nặng nhọc, vì vậy dân chúng đồng ý gọi Ngài là Martin bác ái. Nên biết rằng: đối với thời kỳ sơ khai đó, Ngài đã vạch ra con đường mới mẻ và làm tiên phong cho những công cuộc bác ái mà bây giờ ta vẫn còn thực hiện. Bởi đó, Đức Tiên Giáo Hoàng Piô XII đã suy tôn thánh Martin de Porres làm Bổn mạng các tổ chức xã hội trong cả nước Cộng Hòa Peru (Văn thư ngày 10-06-1945).

Ngài đã cương quyết theo chân Chúa trên con đường thánh thiện và đã tới đỉnh trọn lành. Ngài tự hiến thân làm của lễ hy sinh để đền tội cho kẻ khác. Để được liên kết mật thiết với Chúa trong sự trọn lành thánh thiện, Ngài đã theo ơn Chúa kêu gọi dâng mình trong Tu viện. Sau khi đã khấn hứa trong Dòng, thánh nhân không lấy sự giữ lời khấn theo mức thường làm đủ. Ngài đã thực hiện ba đức khó khăn, sạch sẽ và vâng lời tới mức cao nhất khiến cho các Bề trên cũng như anh em trong nhà đều coi Ngài như gương mẫu của sự trọn lành thánh thiện.

Đức tính nhu mì hiền hậu, lịch thiệp của Thánh Martin đã thu phục được nhân tâm không phân biệt màu da, chủng tộc. Bởi vậy ta thiết tưởng có thể so sánh Người với Trinh Nữ Catarina de Siena, một ngôi sao sáng của gia đình Đaminh và đã được suy tôn trên bàn thờ từ 5 thế kỷ nay. Trinh Nữ Catarina đã được lừng danh khắp nơi vì có đạo lý dồi dào sáng sủa và chí khí anh hùng. Còn Thánh Martin lại được nổi tiếng vì trót đời Ngài đã biết sinh hoạt đúng với tinh thần Công Giáo.

Hỡi Chư Huynh đáng kính và các con yêu dấu ! Ta đã nhắc đến ngay đầu bài giảng rằng vì năm nay sẽ có Đại Hội Nghị Vatican II. nên ta thiết tưởng rất hợp thời ghi tính danh Martin vào Sổ các Thánh. Bởi vì con đường thánh thiện mà Ngài đã theo dõi cũng như những nhân đức sáng chói của đời Ngài có thể coi như thành quả tốt đẹp của Đại Hội Nghị mà Ta mong ước thiết tha đem lại cho Giáo hội cũng như cho toàn thể nhân loại.

Do đời sống thánh thiện và nêu gương, Thánh Martin đã khuyến khích được nhiều người trở lại chính giáo. Và ngày nay sau 3 thế kỷ. Ngài còn khuyến khích chúng ta đem trí suy đến những sự vật vĩnh viễn trên thiên đàng.

Nhưng chẳng may không phải ai cũng biết đến giá trị của những báu vật ấy; không phải ai cũng biết quý trọng những báu vật ấy, vì hiện còn có nhiều người chỉ biết sống trong đồng tội lỗi, không thiết tha mà còn khinh chê những báu vật ấy là khác. Chớ chi gương lành của thánh Martin dạy cho họ biết hạnh phúc thật ở tại tuân theo luật Chúa Kitô và dõi theo vết chân Người đã đi.

Hỡi Chư Huynh đáng kính và các con yêu dấu ! các con đã nghe Ta phác họa đại cương chân dung của Thánh nhân, các con hãy chiêm ngưỡng chân dung ấy đồng thời cố gắng bắt chước các nhân đức Người rong đời sống của các con. Nhất là Ta kêu gọi những thanh niên đầy nhựa sống lúc này đang bị những mưu chước quỷ quyệt bao vây quấy phá. Đặc biệt hơn nữa, Ta khuyến khích dân tộc Peru yêu quý hãy thi đua duy trì thánh tích vẻ vang của đạo Công giáo trên đất nước mình, và nhờ sự can thiệp đặc lực của thánh Martin de Porres, dân tộc Peru sẽ sản xuất được nhiều nhân vật làm nở mặt thơm danh cho xứ sở bằng đời sống đạo đức và thánh thiện. Amen".

Sau khi thánh lễ bế mạc, ai nấy ra về với một niềm vui vô tận vì đã được mục kích những lễ nghi tôn nghiêm sốt sắng và không ngớt lời ca ngợi khen ca tụng Thiên Chúa đã làm cho một con người hèn hạ trước mặt thế gian được vinh hiển trước mặt Thiên Chúa và nhân loại.

Để tỏ lòng tôn trọng kính mến của mình đối với vị Tân Hiển Thánh, các Linh mục, các thầy trợ sĩ Dòng Đaminh ở các nơi đã thi đua tuồn đến Roma tham gia cuộc lễ tụng bừng hiếm có ấy. Theo tin các báo tại Roma, đừng kể một số rất đông Linh mục còn có khoảng 300 thầy trợ sĩ Dòng Đaminh có mặt tại Roma trong dịp này. Họ hết sức hãnh diện vì có người anh cả trong đoàn làm thánh và ngày nay được chính đấng đại diện Chúa ở dưới đất long trọng tuyên dương công đức trước mặt muôn vàn người chứng kiến. Thật là một biến cố phi thường đáng ghi vào sử xanh Giáo hội nói chung và Dòng Đaminh nói riêng.

Sau khi dự lễ phong thánh tại Vương Cung Thánh Đường Vatican, Dòng Đaminh đã tổ chức 4 ngày đại lễ kính vị tân Hiển Thánh tại vương Cung Thánh Đường Minerva. Ngày nào cũng có lễ Đại triều do 4 Đức Hồng Y có tên sau đây chủ sự: ĐHY Martin Michael Browne, OP, nguyên Bề trên cả Dòng Đaminh; ĐHY Juan Landázuci, Giáo chủ Peru; ĐHY Rufino Santos, Giáo chủ Phi luật Tân; và ĐHY Laureano Rugambwa, người Phi Châu cũng mặt màu da như vị Tân Hiển Thánh của chúng ta.

Nhân dịp này, cha quyền Bề trên cả có mở một cuộc tiếp tân dành riêng cho các thầy trợ sĩ hiện diện tại Roma để mừng các thầy vì có người anh cả được suy tôn hiển thánh. Người khuyến khích các thầy cầu xin thánh Martin soi sáng cho nhiều thanh niên dang mình giúp việc Chúa trong bậc trợ sĩ để có dịp noi gương nhân đức và thánh thiện mà Người xưa để lại.

Lạy thánh Martin de Porres. Xin cầu cho chúng con.

KINH THÁNH MARTIN DE PORRES

Lạy thánh Martin rất khiêm nhường, lòng thương yêu nồng nhiệt của ngài chẳng những che chở các anh em túng nghèo, mà lại cả những thú vật ngoài đồng, thật là gương huy hoàng của đức bác ái, chúng tôi kính mừng và cầu khẩn người. Từ tòa cao người ngự, xin đoái thương nhận lời anh em túng nghèo kêu xin, để chúng tôi được bắt chước nhân đức của người mà yên vui trong địa vị Chúa đã đặt, và được mạnh mẽ, can đảm vác thánh giá theo chân Chúa Cứu Thế và Mẹ sầu bi, sau hết được về nước Thiên đàng; Vì công nghiệp Chúa Giêsu Kitô là Chúa chúng tôi. Amen.

(Ăn xá 100 ngày, mỗi ngày một lần.)

KINH KHẨN THÁNH MARTINÔ

Chúng tôi nguyện xin Thánh Martinô,
Người là gương sáng soi của lòng nhân ái.
Thuở bình sinh với lòng thương xót vô bờ,
Người đã giang tay ôm ấp muôn người khổ đau,
Thì ngày nay trên trời vinh hiển cao sang,
Người hãy thương nghe muôn tiếng chúng tôi khẩn cầu.

* * * * *

Chúng tôi nguyện xin thánh Martinô,
Người là Cha những kẻ khó nghèo đau yếu.
Lấy tình thương xoa dịu những nỗi u buồn,
Và hãy ban ơn cho hết muôn người kêu xin.
Được mạnh sức đêm ngày vui đón hy sinh,
Và luôn noi theo gương sáng các nhân đức Ngài.

TUẦN CỬU NHẬT KÍNH THÁNH MARTIN DE PORRES, O.P.

Sau đây là cách thức hành Tuần Cửu nhật kính thánh Martin.

1. Dấu thánh giá.
2. Kinh Đức Chúa Thánh Thần.
3. Ba kinh Tin, Cây, Mến, Kinh ăn năn tội.
4. Nếu có nhiều người tham dự thì một người đọc to tiếng tuyên dương công đức sự nghiệp của thánh nhân tùy theo từng ngày như đã chép trong Tuần Cửu Nhật.
5. Đoạn tất cả đọc chung Lời nguyện riêng từng ngày.
6. Sau đó chia bè mà đọc 1 kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, 1 kinh Sáng danh.
7. Nếu có thì giờ, nên đọc một chương hạnh thánh Martin trong sách TẤM LÒNG VÀNG để ai nấy tìm hiểu và tìm nhiệm tinh thần xả kỷ hy sinh bác ái trời cao biển rộng của thánh nhân.
8. Kinh Ông thánh Martin de Porres.
9. Kinh Cám ơn. Kinh Trông Cây.

NGÀY THỨ NHỨT

Đức khiêm nhường của Thánh Martin

Thánh Martin Đã noi gương Chúa Giêsu, Đấng "hiền lành và khiêm nhường trong lòng". Tâm hồn người không hề kiêu căng, tự phụ. Người thấu hiểu Thiên Chúa là Đấng Tạo Thành, còn chúng ta là loài thụ tạo. Chúa thương yêu chúng ta như Cha thương con, và mong ước cho chúng ta được hạnh phúc. Vì thế người hoàn

toàn phó thác theo thánh ý Chúa. Chúng ta hãy noi gương thánh Martin ăn ở khiêm nhường, vâng theo thánh ý Thiên Chúa trong mọi sự.

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, xin cầu cùng Thiên Chúa và Đức Mẹ ban cho chúng con được lòng khiêm nhường chân chính, đừng ăn ở ngang tàng, mất nết; trái lại, biết an tâm với số phận tùy theo ơn Chúa ban cho. Xin cho chúng con được ánh sáng Chúa Thánh Thần soi dẫn để thấu hiểu rằng kiên cố là mưu chước ma quỷ; trái lại, vâng theo thánh ý Thiên Chúa là đường là đường đưa đến hạnh phúc trường sinh, vì Chúa Kitô là Chúa chúng con. *Amen.*

NGÀY THỨ HAI

Đức tin mạnh mẽ của Thánh Martin

Thánh Martin có một đức tin sống động mạnh mẽ đối với các tín điều trong Giáo hội, vì người biết Giáo hội, do chính Chúa Giêsu sáng lập. Lời Chúa phán không thể sai lầm. Để ban thưởng cho Martin vì đức tin mạnh mẽ đó, Thiên Chúa ban cho người biết nhiều điều mâu nhiệm trong thánh giáo. Chúng ta hãy cầu xin Chúa vì công nghiệp thánh Martin, ban cho chúng ta được đức tin vững vàng như sắt đá, hầu đứng vững trong mọi cơn gian nan xảy đến trên trường đời.

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, chúng tôi cần có một lòng tin chắc chắn như sắt đá, nhất là ngày nay, lúc nhiều người sắp cất phẫn bội thánh giáo. Xin cho anh em ngoại giáo hiểu biết, yêu mến Giáo hội như chính lộ đưa đến phần rỗi. Xin cầu cùng Thiên Chúa và Đức Mẹ ban cho chúng con trở nên chiến sĩ trung thành của Chúa Giêsu trong mọi trường hợp may rủi ở đời, vì Chúa Kitô là Chúa Kitô là Chúa chúng tôi. *Amen.*

NGÀY THỨ BA

Đức cậy vững vàng của Thánh Martin

Thánh Martin hoàn toàn đặt hy vọng duy nhất của người vào Thiên Chúa từ bi, và lời Chúa phán hứa. Nhờ có lòng trông cậy vững vàng đó, người tin chắc chắn sẽ lãnh được phần thưởng bội hậu trên thiên đàng. Nhờ đức trông cậy đó, người đã thực hiện được nhiều việc vĩ đại. Chúng ta hãy noi gương thánh nhân hoàn toàn đặt hy vọng vào lòng nhân từ Thiên Chúa sẵn sàng tha thứ tội khiên, và cho chúng ta hưởng phúc thiên đàng, nếu chúng ta cương quyết can thủ giới răn Thiên Chúa truyền dạy hoặc ngăn cấm.

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, xin cầu cho chúng con được trông cậy vững vàng nơi Thiên Chúa toàn năng. Xin cho chúng con thấu hiểu Chúa là người bạn trung thành không bỏ rơi kẻ trông cậy Người. Xin đừng để cho chúng con phạm vào một trong hai khuyết điểm thái quá hay là bất cập trong sự trông cậy quyền phép và lòng nhân hậu Chúa. Xin cầu cùng Chúa HẪI đồng và Mẹ Maria thông cho tâm hồn chúng con lòng tin, lòng cậy và lòng mến Chúa trên hết mọi tạo vật, vì Chúa Kitô là Chúa chúng con. *Amen.*

NGÀY THỨ TƯ

Đức kính mến của thánh Martin

Tâm hồn thánh Martin lúc nào cũng cháy nóng trong lửa kính mến Thiên Chúa; người biết Chúa Cha vì yêu nhân loại, đã sai Con Một Mình sinh xuống thế gian chịu tử nạn trên thập giá để chuộc tội thiên hạ. Hồn người rung cảm một tình yêu say sưa Chúa Cứu Thế. Trót đời người là một bản ca khúc cảm tạ Chúa. Chớ chi chúng ta cũng noi gương thánh nhân trong sự kính mến Thiên Chúa, và biểu dương lòng kính mến ấy ra bên ngoài bằng lời nói, việc làm.

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, tại sao khi nghĩ đến ơn giáng sinh và ơn cứu chuộc, tâm hồn chúng con lạnh như đồng? Tại sao chúng con không tận tình kính mến Đấng thương yêu đến nỗi bỏ mình vì nhân loại? Xin Người cầu cùng Thiên Chúa và Đức Mẹ sêu bi soi cho chúng con thấu hiểu rằng: lòng kính mến và tôn

sùng Thiên Chúa là con đường duy nhất đưa đến hạnh phúc trường sinh, vì Chúa Kitô là Chúa chúng con. **Amen.**

NGÀY THỨ NĂM

Đức bác ái của Thánh Martin

Những người đồng hương thường tặng cho thánh Martin là "Cha kẻ khó khăn". Thật vậy, thánh nhân đã tận tụy thương giúp nhiều nạn nhân, bất phân biệt nam phụ lão ấu màu da, tiếng nói. Người coi họ như những đứa con cưng của Thiên Chúa và của người. Đức bác ái cao cả đã thúc bách người tìm ra trăm phương nghìn sách để xoa dịu vết thương lòng của những người xấu số: như học nghề y tá để chữa bệnh cho người đau ốm; xây cất việc dục anh, nhà tế bần để đón nhận và dưỡng nuôi trẻ mồ côi hoặc những ông nhà bà lão, những người tàn tật nan trị. Đó là những việc đáng cho chúng ta bắt chước ít là một phần nào để đáng Thiên Chúa chúc phúc lành cho chúng ta, như đã chúc phúc cho thánh Martin.

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, xin dạy dỗ chúng con biết sử dụng cách quảng đại những hồng ân Thiên Chúa ban, xin kêu gọi cho chúng con có lòng từ bi bác ái đối với những nạn nhân xấu số. Xin cầu cùng Thiên Chúa và Đức Mẹ ban cho chúng con thoát khỏi tội lỗi, tiêu diệt tính ích kỷ, thực hiện đức bác ái và lòng quảng đại đối với người đồng loại, vì họ cũng là con một nhà, tôi một Chúa Kitô là Chúa chúng tôi. **Amen.**

NGÀY THỨ SÁU

Tinh thần cầu nguyện của thánh Martin

Lúc bình sinh, thánh Martin luôn luôn đem trí tưởng đến Thiên Chúa, Đấng tác thành thiên địa vạn vật. Người luôn hướng về Thiên Chúa như hoa quì hướng về thái dương, dâng lời tạ ơn, cao rao, cầu xin. Để ban thưởng lòng nhiệt thành thiết tha ấy, Thiên Chúa đã khứng ban cho người bao đặc ân. Nếu muốn sống thân mật với Thiên Chúa, chúng ta phải noi gương thánh M đem lòng liên tưởng nhớ Thiên Chúa, tận hiến cho người bản thân ta và các việc ta làm hằng ngày.

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, xin giúp cho chúng con hiểu được ý nghĩa lời Chúa phán: Ai xin thì sẽ được, tìm thì sẽ thấy. Xin cho chúng con được tinh thần cầu nguyện sốt sắng trong khi tham dự thánh lễ Misa và các phụng vụ khác trong thánh đường. Xin dạy dỗ chúng con biết phương pháp cầu nguyện hằng ngày, nhất là thấu hiểu những mâu nhiệm ngự trong phép lần hạt Mân Côi, vì Chúa Kitô là Chúa chúng con. **Amen.**

NGÀY THỨ BẢY

Tinh thần hy sinh của Thánh Martin

Thánh Martin là con người can trường không quản ngại sự khó nhọc vất vả. Người không biết viện lý do khó nhọc, hoặc yếu đuối để thoái thác phận sự như chúng ta đâu. Sau khi làm việc vất vả, người tìm đủ lý do để hãm mình, ăn chay, đánh tội, cầu nguyện cho mình, hy sinh cho kẻ khác. Nếu một đấng thánh lừng danh như thế, còn sẵn sàng hy sinh để đền tội mình thì chúng ta nghĩ sao ? Chúng ta đã phạm bao nhiêu tội tầy trời xúc phạm đến Thiên Chúa, nhưng chúng ta đã làm gì để tạ tội đó ?

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, nhìn vào đời hy sinh của Người, chúng tôi tự xấu hổ, đời Người đầy gian nan, đau khổ và hy sinh, đang khi đó chúng tôi tránh lánh sự chịu khó hãm mình và những gì phạm đến thân xác chúng tôi. Nhưng từ nay trở đi, chúng tôi quyết tâm noi gương Người trong sự hãm mình, bỏ ý riêng, chiến đấu với tình dục, tránh những nơi, người hoặc sự gì có hại cho linh hồn. Xin cầu cùng Chúa Giêsu chịu đóng đinh, và Mẹ Maria sầu bi, cho chúng tôi được can đảm lặn mình vào mặt trận chiến đấu với ma quỷ, xác thịt và thế gian cho đến thắng lợi cuối cùng, vì Chúa Kitô là Chúa chúng tôi. **Amen.**

NGÀY THỨ TÁM

Phân thưởng trọng hậu Thánh Martin được hưởng trên thiên đàng

Sau cuộc đời đầy sự nghiệp vĩ đại đã thực hiện trong âm thầm, thánh Martin đã thở hơi thở cuối cùng cách êm ái như người ngủ vậy. Suốt đời người đã ở bậc hèn hạ khó khăn, nhưng sau khi tạ thế, Thiên Chúa đã đề cao người trước con mắt muôn dân, để thực hiện lời Chúa phán trong Phúc âm: " Ai hạ mình xuống sẽ được cất lên". Thật vậy, Chúa đã ban cho người làm nhiều phép lạ và thiên hạ nô nức đến kính viếng xác người, coi người như đấng thánh. Sau khi điều tra kỹ lưỡng các nhân đức cả thể, các phép lạ nhãn tiền mà Martin đã làm, năm 1837, Đức thánh Cha Gregorio XVI đã dùng quyền tối cao suy tôn người lên bậc chân phước. Và ngày 6 tháng 5 năm 1962, Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII, đã long trọng ghi tính danh người vào sổ các thánh trước mặt muôn vàn người thập phương tuấn đến Roma trong dịp này, đồng thời treo cao tấm gương hy sinh bác ái của thánh nhân cho mọi người được soi và bắt chước. Chúng ta hãy vui mừng vì Giáo hội đã thêm được một Đấng thánh mới và Gia đình Đaminh hãnh diện vì phần tử ưu tú của mình !

LỜI NGUYỆN: Lạy thánh Martin, Thiên Chúa đã tôn vinh người lên bậc cao sang trước mặt các Thiên Thần và nhân loại, bởi vì khi còn sống, người hạ mình xuống như không. Chúng tôi trông lên người như vị lãnh đạo chỉ giáo cho chúng tôi biết lối lên thiên đàng bằng cách thờ phượng Thiên Chúa, ăn ở khiêm nhường, nhịn nhục, hy sinh bác ái như ngài đã thực hiện lúc sinh thời. Xin người cầu cùng Thiên Chúa cho chúng con được can đảm cương quyết thực hiện sứ mạng đang khi còn sống ở đời này, hầu cho chúng tôi đáng được hưởng phúc vinh quang với người trên thiên đàng, vì Chúa Kitô là Chúa chúng tôi. Amen.

NGÀY THỨ CHÍN

Các phép lạ Thánh Martin đã làm

Thuở bình sinh, cũng như sau khi tạ thế, thánh Martin đã làm nhiều phép lạ thường giúp người ta phần hồn cũng như phần xác, không những kẻ ở gần, mà người ở xa, thường cũng được bàn tay thi ân của người xoa dịu vết thương lòng. Chúng ta hãy đặt hết hy vọng vào thần thể người đã có trước tòa Thiên Chúa cao sang; trong mọi cơn gian nan khốn khó, hãy chạy đến với người, xin người thương yên ủi, vỗ về, cứu giúp chúng ta thoát khỏi mọi sự nguy hiểm. Với lòng tin tưởng vô biên vào quyền phép của người, chắc chắn chúng ta sẽ thu hoạch được kết quả như ý muốn.

LỜI NGUYỆN: Lạy Chúa Giêsu Kitô, Chúa đã lấy lửa bác ái cao siêu thiêu đốt tâm hồn thánh Martin, khiến cho người sẵn sàng xả kỷ hy sinh vì tình đồng loại, làm nhiều phép lạ để xoa dịu vết thương lòng của mọi giai cấp xã hội trong bất cứ trường hợp nào. Đồng thời lại ban cho Người đức khiêm nhu tự hạ, coi mình như không, và vâng theo thánh ý Chúa trong mọi sự; xin ban cho chúng con được bắt chước đời sống và các nhân đức của thánh Martin, nhất là đức mến Chúa yêu người, để khi còn sống chúng tôi được nên giống người; và sau khi đã chết, chúng tôi cũng được hưởng vĩnh phúc trên thiên đàng, vì Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời.
Amen.